

## THÔNG BÁO

**Về việc đề cử, ứng cử bổ sung nhân sự dự kiến bầu thành viên  
Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã tiến hành bầu thành công Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026. Căn cứ đơn xin từ nhiệm của Ông Trần Văn Nguyên - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai; Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04 tháng 07 năm 2023, Hội đồng quản trị trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử bổ sung nhân sự dự kiến tham gia **thành viên Hội đồng quản trị** thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 – 2026 theo *Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị* được đăng tải tại website: <http://www.dongnai-port.com/>

Để tham gia đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Quý cổ đông vui lòng truy cập vào website trên để tải biểu mẫu phù hợp kể từ ngày 02/04/2025.

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi, Quý cổ đông, ứng viên đáp ứng đủ điều kiện vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử qua bưu điện dưới hình thức đảm bảo về Công ty trước ngày 17/04/2025 theo địa chỉ:

- **Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai - Phòng Hành chính Tổng hợp**
- Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai / Số điện thoại: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259

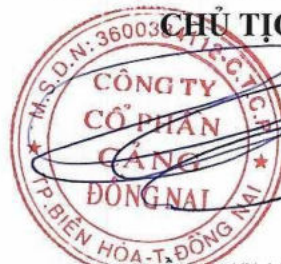
Nếu trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Trân trọng thông báo!

Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2025

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRẦN THANH HẢI**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : .....

Chức vụ hiện tại : .....

Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

|                                                                                                                     |                                                                                                            |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Họ và tên:                                                                                                          |                                                                                                            |
| Giới tính:                                                                                                          |                                                                                                            |
| Ngày tháng năm sinh:                                                                                                |                                                                                                            |
| Nơi sinh:                                                                                                           |                                                                                                            |
| CMND/CCCD: .....                                                                                                    | , ngày cấp: ....., nơi cấp: .....                                                                          |
| Quốc tịch:                                                                                                          |                                                                                                            |
| Địa chỉ thường trú:                                                                                                 |                                                                                                            |
| Số điện thoại liên lạc:                                                                                             |                                                                                                            |
| Trình độ chuyên môn:                                                                                                |                                                                                                            |
| Quá trình công tác:<br>+ Từ ..... đến .....<br>+ Từ ..... đến .....<br>+ Từ ..... đến .....<br>+ Từ ..... đến ..... |                                                                                                            |
| Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:                                                                          |                                                                                                            |
| Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:                                                                     |                                                                                                            |
| Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):                                                                         |                                                                                                            |
| Số CP nắm giữ (tại thời điểm .....):                                                                                | ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ                                                                   |
| + Đại diện sở hữu:                                                                                                  | ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ                                                                   |
| + Cá nhân sở hữu:                                                                                                   | ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ                                                                   |
| Các cam kết nắm giữ (nếu có)                                                                                        |                                                                                                            |
| Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:                                                              | 1. Mối quan hệ: ....., Tên cá nhân/tổ chức: .....<br>..... nắm giữ: .....<br>CP, chiếm .....% vốn điều lệ. |
|                                                                                                                     | 2. Mối quan hệ: ....., Tên cá nhân/tổ chức: .....<br>..... nắm giữ: .....<br>CP, chiếm .....% vốn điều lệ. |

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

... .., ngày .... tháng ... .. năm 2025

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

B-D3 Khu Phố Bình Dương - P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Tel: (0251) 3832225; Fax: (0251) 3831259

Website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

### GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2026

(áp dụng cho cổ đông)

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

Họ tên cổ đông: .....

CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên 2025): ..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

**Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai cho tôi đề cử:**

1. Ông/Bà: .....

CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

2. Ông/Bà: .....

CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

3. ....

....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Xin trân trọng cảm ơn!



**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

....., ngày..... tháng ..... năm 2025

**Người đề cử**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

1B-D3 Khu Phố Bình Dương - P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Tel: (0251) 3832225; Fax: (0251) 3831259

Website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

### GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

#### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2026

(áp dụng cho nhóm cổ đông)

#### Kính gửi: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

Người đại diện nhóm cổ đông: .....

CCCD/Hộ chiếu/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

(đính kèm danh sách nhóm cổ đông)

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2025) của nhóm cổ đông: ..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

#### **Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai cho tôi đề cử:**

1. Ông/Bà: .....

CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: .....(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

2. Ông/Bà: .....

CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: .....(cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

3.....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Xin trân trọng cảm ơn!



**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)

....., ngày..... tháng ..... năm 2025

**Người đại diện nhóm cổ đông đề cử**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





**DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐÍNH KÈM  
GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG**

| STT       | Họ và tên | CMND/<br>ĐKKD | Mã số cổ<br>đông | Số lượng cổ phần<br>sở hữu (tính đến ngày<br>chốt DS) | Chữ ký cổ đông/<br>chữ ký đóng dấu nếu<br>là tổ chức |
|-----------|-----------|---------------|------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 2         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 3         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 4         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 5         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 6         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 7         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 8         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 9         |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 10        |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 11        |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| 12        |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| ....      |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| ....      |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| ....      |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| ....      |           |               |                  |                                                       |                                                      |
| Tổng cộng |           |               |                  |                                                       |                                                      |



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

IB-D3 Khu Phố Bình Dương - P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Tel: (0251) 3832225; Fax: (0251) 3831259

Website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

### GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ VÀO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2026

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

Tôi tên là: .....

CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp đại hội cổ đông thường niên 2025):..... cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty CP Cảng Đồng Nai.

Xin trân trọng cảm ơn.

#### **Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CCCD/ Hộ chiếu/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần Tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

....., ngày..... tháng ...năm 2025

**Người tự đề cử**

(ký và ghi rõ họ tên)



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-o0o-

## GIẤY ĐỀ NGHỊ

*V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần*

*(Dành cho cổ phiếu đã lưu ký)*

**Kính gửi: Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai**

Chủ sở hữu:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Tôi/Chúng tôi sở hữu:..... cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) tại ngày ....../.../.....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty ..... xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày..... tháng ..... năm .....

**Chủ sở hữu**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-o0o-

## GIẤY XÁC NHẬN - SỞ HỮU CỔ PHẦN

V/v: xác nhận sở hữu cổ phần

(Dành cho cổ phiếu chưa lưu ký)

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

Chủ sở hữu:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Tôi/Chúng tôi sở hữu:..... cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) tại ngày ....../.../.....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày..... tháng ..... năm .....

**Chủ sở hữu**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3, KP.Bình Dương, P. Long Bình Tân – Biên Hòa - Đồng Nai

Email: [info@dongnaiport.com.vn](mailto:info@dongnaiport.com.vn) Website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

Tel: 0251 3832225 Fax: 0251 3831259

GCNĐKDN: 3600334112



**DỰ THẢO**

**TÀI LIỆU:**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Đồng Nai, ngày 24/04/2025

Biên Hòa, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

| STT       | THỜI GIAN                                                                 | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01        | 07h30 – 08h00                                                             | <b>Đón khách</b><br>Cổ đông đăng ký với Ban kiểm tra Cổ đông đủ điều kiện dự họp, nhận Phiếu biểu quyết                                                                                                                                                                                   |
| <b>I</b>  | <b>Khai mạc đại hội</b>                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 02        | 08h00 - 08h05                                                             | Chào cờ                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 03        | 08h05 – 08h10                                                             | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 04        | 08h10 – 08h15                                                             | Báo cáo kiểm tra Cổ đông đủ điều kiện dự họp                                                                                                                                                                                                                                              |
| 05        | 08h15 – 08h20                                                             | Giới thiệu đoàn Chủ tịch – <b>Biểu quyết</b>                                                                                                                                                                                                                                              |
| 06        | 08h20 – 08h25                                                             | Thông qua Quy chế đại hội – <b>Biểu quyết</b>                                                                                                                                                                                                                                             |
| 07        | 08h25 – 08h30                                                             | Giới thiệu Ban thư ký – <b>Biểu quyết</b>                                                                                                                                                                                                                                                 |
|           |                                                                           | Giới thiệu Ban Kiểm phiếu – <b>Biểu quyết</b>                                                                                                                                                                                                                                             |
| 08        | 08h30 – 08h35                                                             | Thông qua nội dung chương trình Đại hội – <b>Biểu quyết</b>                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>II</b> | <b>Nội dung: các vấn đề thảo luận và biểu quyết thông qua tại đại hội</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 09        | 08h35 – 08h50                                                             | Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024; kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2025                                                                                                                                                                                     |
| 10        | 08h50 – 09h05                                                             | Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện |
| 11        | 09h05 – 09h15                                                             | Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025                                                                                                                                                                                                              |
|           |                                                                           | Tờ trình mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2024; Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025                                                                                                   |
| 12        | 09h15 – 09h20                                                             | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2025                                                                                                                                                                                                                     |



|     |                               |                                                             |
|-----|-------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 13  | 09h20 – 09h30                 | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT        |
| 14  |                               | Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty                   |
| 15  |                               | Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026      |
| 16  |                               | Tờ trình phương án tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 17  | 09h30 – 09h45                 | Đại hội thảo luận                                           |
| 18  | 09h45 – 10h00                 | Thông qua Quy chế bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT            |
| 19  |                               | Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử                                |
| 20  |                               | Tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử                       |
| III | Nghỉ giải lao (10h00 – 10h40) |                                                             |
| 21  | 10h40 – 10h45                 | Báo cáo kết quả kiểm phiếu                                  |
| 22  | 10h45 – 10h55                 | Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHCĐ – <b>Biểu quyết</b>       |
| 23  | 10h55 – 11h15                 | Thông qua Dự thảo Biên bản đại hội - <b>Biểu quyết</b>      |
| 24  | 11h15                         | Bế mạc đại hội                                              |

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



TRẦN THANH HẢI

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai,

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

#### 1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

#### 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

#### 3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/ TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

#### **4. NỘI DUNG QUY CHẾ**

##### **4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

##### **4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội**

- Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 10/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

##### **4.3 Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

##### **4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau**

- Tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch**

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
  - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **4.6 Thư ký Đại hội**

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

#### **4.7 Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp**

- Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:
  - Kiểm tra điều kiện và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự theo Điều lệ công ty thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

#### **4.8 Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Thư ký.
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

#### **4.9 Phát biểu tại Đại hội**

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

#### **4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

##### **4.10.1 Nguyên tắc**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết như sau:
  - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

#### 4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết *Không hợp lệ*. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp/ Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông *Tán thành*, *Không tán thành*, *Không ý kiến* và *Không hợp lệ*.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “*Tán thành*”, “*Không tán thành*”, “*Không ý kiến*” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

#### 4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

#### **4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết**

- Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 10/03/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 37.043.908 cổ phần tương đương với 37.043.908 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất). Các hợp đồng hoặc giao dịch chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
  - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### **4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số *phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến* của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

#### **4.11 Bầu cử HĐQT**

- Việc bầu cử thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

#### 4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### 5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.***

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRẦN THANH HẢI**

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**Kính thưa Quý Cổ đông!**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị (HĐQT) quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua, HĐQT kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động tại Công ty trong năm 2024 và định hướng kế hoạch năm 2025 như sau:

### **A. PHÂN THỨ NHẤT** **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

Năm 2024, kinh tế thế giới tăng trưởng có xu hướng tích cực nhờ nhu cầu hàng hóa tăng trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, giá trung bình của hàng hóa giảm nhờ nguồn cung được cải thiện,... Tuy nhiên, thế giới vẫn phải đối mặt với nhiều rủi ro, tác động tiêu cực đến tăng trưởng bền vững. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, gia tăng căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia làm suy yếu hệ thống thương mại đa phương, cản trở đầu tư, gây bất ổn định cho cả sản xuất và tiêu dùng, đồng thời làm tăng biến động tài chính. Bên cạnh đó, tần suất và mức độ nghiêm trọng của thiên tai ngày càng tăng do biến đổi khí hậu, đe dọa đến an ninh lương thực, an ninh năng lượng và bất ổn xã hội.

Trong nước, tiếp nối đà phục hồi từ những tháng cuối năm 2023, dịch vụ vận tải hàng hóa năm 2024 ghi nhận những tín hiệu tích cực. Các yếu tố chính thúc đẩy sản lượng vận tải hàng hóa như kim ngạch xuất nhập khẩu và hoạt động sản xuất đều ghi nhận sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Dưới tác động tích cực của hoạt động xuất nhập khẩu và sản xuất trong nước, dịch vụ vận tải hàng hóa đã có sự tăng trưởng sản lượng đáng kể so với cùng kỳ, trong đó dịch vụ vận tải đường biển là mảng có nhiều yếu tố đột biến nhất. Sau giai đoạn trầm lắng của năm 2023, ngay từ đầu năm 2024, hai tuyến huyết mạch của hàng hải quốc tế đều bị tắc nghẽn nghiêm trọng do tác động từ căng thẳng ở Biển Đỏ và vấn đề thiếu nước ở kênh đào Panama. Thêm vào đó là nhu cầu tăng cao từ Trung Quốc, khiến cho thị trường vận tải biển quốc tế gần như quay về tình trạng biến động tăng giá cước phí mã như trong giai đoạn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Tại Cảng Đồng Nai, tiếp nối chuỗi thành công trong những năm qua, cùng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, sự đồng lòng nhất trí của tập thể CB-CNV, sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và Quý cổ đông, Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường

niên 2024 đề ra. Các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước đều đạt và vượt kế hoạch; Người lao động có việc làm ổn định, các chế độ tiền lương và tiền thưởng được đảm bảo, đời sống của người lao động được nâng lên so với năm trước.

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị xin chia sẻ tại ĐHĐCĐ thường niên về những khó khăn và thuận lợi trong năm 2024 như sau:

#### ☛ **Khó khăn**

- Không chỉ đối mặt với những thách thức từ biến động kinh tế toàn cầu, thị trường logistics còn phải hứng chịu những tác động nặng nề từ thiên tai. Cụ thể ngay từ đầu tháng 9/2024, cơn bão số 3 - YAGI với sức mạnh tàn phá đã gây ra thiệt hại nghiêm trọng về cơ sở hạ tầng, đặc biệt tại các cảng biển, nhà xưởng và kho bãi ở khu vực phía Bắc, làm gián đoạn chuỗi cung ứng và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của nhiều doanh nghiệp.
- Mức độ cạnh tranh dịch vụ vận tải bộ ngày càng gay gắt do lượng cung lớn hơn lượng cầu. Ngoài ra, nhiều công ty logistics Trung Quốc dịch chuyển đến Việt Nam khai thác tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Trung Quốc ở Bình Dương gồm: dịch vụ cước biển, khai thuê hải quan và vận tải, chi phí nâng hạ tại các cảng.
- Các bến thủy nội địa trong khu vực Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu được quan tâm đầu tư (theo quyết định 1829/QĐ-TTg ngày 31/10/2021), có khả năng tiếp nhận được đội tàu VR-SB (đội tàu pha sông biển) tới 3.500 DWT thu hút một lượng lớn tàu trước kia sử dụng dịch vụ tại Cảng Đồng Nai vào làm hàng.
- Quy định của quản lý nhà nước đối với bến thủy nội địa thông thoáng hơn, các chi phí đảm bảo an ninh, an toàn thấp hơn so với cảng biển. Các bến thủy nội địa gần nhà máy sản xuất hơn nên việc sử dụng dịch vụ tại bến thủy nội địa giảm được một khoản lớn chi phí vận chuyển, gây ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của Cảng Đồng Nai. Phần lớn nguyên liệu phục vụ các công trình trọng điểm sử dụng dịch vụ tại các bến thủy nội địa, nhằm giảm chi phí cung cấp vật liệu, đảm bảo lợi ích kinh tế.
- Nhu cầu của thị trường đối với sản phẩm sắt thép xây dựng, bột đá, xỉ lò cao, titan, nhựa đường và một số nguyên liệu khác phục vụ cho sản xuất và công trình xây dựng do nhu cầu thị trường giảm và sử dụng thêm nguyên liệu nội địa đi đường bộ về nhà máy sản xuất dẫn đến sản lượng hàng hóa qua Cảng không ổn định.
- Sản lượng than nội địa khan hiếm do phân phối về các thị trường khác, bên cạnh đó với tải trọng phương tiện thủy nội địa SB (sông biển) dễ dàng cập bến thủy nội địa xếp dỡ hàng hóa, dẫn đến sản lượng hàng than nội địa qua cảng giảm mạnh chỉ bằng 50% so cùng kỳ.
- Ngoài sự cạnh tranh gay gắt từ đối thủ trực tiếp, còn nhiều đối thủ mới tại các khu vực lân cận đang tiếp cận lôi kéo khách hàng.

#### ✓ Khu vực Cảng Long Bình Tân:

- Số lượng phương tiện có khả năng tiếp cận các bến thủy nội địa vào làm hàng tại Cảng Đồng Nai chiếm khoảng 80-85% tổng số lượng phương tiện hàng năm. Các bến

thủy nội địa phát triển và nâng cấp với chi phí đầu tư thấp, giá thành dịch vụ rất cạnh tranh nên các khách hàng sử dụng loại phương tiện có khả năng tiếp cận bến thủy nội địa chọn dịch vụ xếp dỡ tại các bến này để giảm chi phí.

- Các cảng trong khu vực lân cận được đầu tư thiết bị hiện đại, cải thiện hệ thống quản lý, có tính cạnh tranh cao, được phép tiếp nhận tàu 5.000 DWT thu hút lượng lớn khách hàng tổng hợp của Cảng Đồng Nai, dẫn đến sản lượng hàng hóa qua Cảng Long Bình Tân năm 2024 giảm so với sản lượng cùng kỳ.

- Việc ưu tiên cầu cảng và nguồn lực phục vụ khai thác container (hàng xuất) nhằm gia tăng doanh thu và lợi nhuận, nên cầu cảng tiếp nhận hàng tổng hợp tại khu vực Cảng Long Bình Tân bị hạn chế.

- Điểm cạn ở Cù Lao Ba Xang ảnh hưởng tới thời gian đưa tàu 5.000 DWT vào cầu cảng làm hàng do phải chờ con nước để đảm bảo an toàn cho cả tàu và hàng hóa.

✓ Khu vực Cảng Gò Dầu:

- Mớn nước luồng Thị Vải vào Cảng Gò Dầu hoàn thiện theo quy hoạch cảng biển nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu của tàu 30.000 DWT đầy tải ra/vào nhận/ trả hàng (do phải chờ con nước phù hợp), làm phát sinh chi phí của chủ hàng khi tàu 30.000 DWT ra vào Cảng. Cảng Gò Dầu rất khó cạnh tranh để thu hút lượng tàu 30.000 DWT của khách hàng mới vào cảng làm hàng.

- Các cảng ở khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân có khả năng tiếp nhận phương tiện cỡ lớn, công suất khai thác còn nhiều và các bến thủy nội địa được đầu tư bài bản, diện tích rất rộng, còn nhiều khả năng tiếp nhận, lưu trữ hàng hóa. Cảng biển và bến thủy nội địa gần với nhà máy nhận hàng nên chi phí vận chuyển thấp hơn nhiều so với Cảng Gò Dầu. Việc lôi kéo đưa các nguồn hàng đang chuyển về các nhà máy tại khu vực này về làm hàng tại cảng Gò Dầu rất khó khăn, cộng với việc hàng hóa từ Phú Mỹ, Mỹ Xuân về Gò Dầu phải đi qua Quốc lộ 51 (qua 2 tỉnh) làm tăng chi phí.

- Các bến thủy nội địa khu vực Nhơn Trạch tiếp nhận được các phương tiện phù hợp, vận chuyển khối lượng lớn hàng cát, đá xây dựng phục vụ cho công trình trọng điểm quốc gia và các công trình xây dựng tại địa phương với mức chi phí rất thấp, lôi kéo được lượng lớn hàng hóa phục vụ cho các công trình trọng điểm đang triển khai trong khu vực.

☛ **Thuận lợi**

- Cảng Đồng Nai tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng bến bãi, trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng làm hàng container kịp thời, đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao của khách hàng cũng như gia tăng sự hài lòng khách hàng khi sử dụng dịch vụ.

- Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Đồng Nai được thành lập, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng xuất khẩu hàng hóa từ Campuchia quá cảnh tại Cảng Đồng Nai trung chuyển đến Cái Mép để xuất sang các thị trường Mỹ, Châu Âu.

- Việc phát triển cơ sở hạ tầng giao thông kết nối liên tỉnh, liên vùng trong khu vực vùng kinh tế trọng điểm phía Nam ngày càng được chú trọng, bao gồm các trục đường vành đai 3 vành đai 4, hay cầu Bạch Đằng 2 v.v... tạo thuận lợi cho việc lưu thông hàng

hóa, kết nối thuận tiện các doanh nghiệp các khu công nghiệp phía thành phố Tân Uyên, huyện Bắc Tân Uyên của tỉnh Bình Dương đến Cảng Đồng Nai.

- Nguồn hàng truyền thống như hàng alumin, gỗ viên nén, hóa chất, than đá (của các đơn vị thuê bãi kinh doanh thương mại) phục vụ cho nhà máy sản xuất có sản lượng ổn định so với cùng kỳ.
- Cảng Đồng Nai phát triển thêm chuỗi cung cấp dịch vụ vận chuyển thủy, vận chuyển bộ và dịch vụ gia tăng khác góp phần đảm bảo doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công tác quảng cáo thương hiệu và dịch vụ được quảng bá tại các nhà máy đóng tại Campuchia. Kết quả là được sự hỗ trợ của Hiệp hội Đài Loan tại Campuchia, lượng hàng quá cảnh qua Cảng Đồng Nai trung chuyển về khu vực Cái Mép để xuất đi các nước Châu Âu, Mỹ được triển khai thuận lợi.
- Được sự hỗ trợ của các cơ quan ban ngành chấp thuận phân luồng 2 chiều dưới dầm cầu Đồng Nai tạo thuận lợi cho đối tác và khách hàng lưu thông ra vào Cảng Đồng Nai.
- Nhân dịp kỷ niệm 35 năm thành lập Cảng, thông qua báo đài và các sự kiện do công ty tổ chức, công tác quảng bá và tri ân khách hàng bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp đã được thực hiện thành công, mang lại sự nhận diện thương hiệu của khách hàng về quá trình hình thành và phát triển công ty.

#### **Cơ hội**

- Mức độ chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tăng: làn sóng dịch chuyển đầu tư từ Trung Quốc qua các thị trường khác tăng lên, trong đó Việt Nam là một địa điểm đầu tư được ưu tiên.
- Hiệp định EVFTA-CPTTP (*Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương gọi tắt là Hiệp định CPTPP, là một hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, gồm 11 nước thành viên là: Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam*): chính thức đưa vào thực thi, sản lượng hàng hóa từ Việt Nam đi các nước Châu Âu và các nước tham gia CPTTP tăng đột biến, nhu cầu sử dụng container và vận chuyển đường biển gia tăng.
- Việt Nam ngày càng có vị thế vững chắc trên thị trường thế giới. Nguồn vốn FDI thu hút các nhà đầu tư ngày càng nhiều.
- Cải thiện khung pháp lý bao gồm cả Bộ luật Hàng Hải: tạo điều kiện pháp lý hoàn thiện trong hoạt động khai thác dịch vụ, tạo môi trường minh bạch trong cạnh tranh giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ Cảng biển.
- Nhu cầu sử dụng sắt thép, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tại thị trường miền Nam, đặc biệt là Đông Nam bộ gia tăng. Sản lượng hàng hóa, nguyên vật liệu cần sử dụng dịch vụ xếp dỡ ở các cảng biển nhóm 4 tăng.
- Lượng khách hàng mới ngày càng gia tăng đến từ nhiều KCN mới, KCN mở rộng tại các thị trường mục tiêu ở các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh.

- Các dự án đầu tư công như: Sân bay Long Thành, Đường Vành đai 03 HCM, đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu triển khai trong tương lai gần có khả năng thu hút thêm nguồn hàng qua cảng phục vụ các dự án này.
- Trong nước, Công ty Hòa Phát sản xuất vỏ container rỗng góp phần giảm sự thiếu hụt vỏ container rỗng như trước đây.

### ☛ **Thách thức**

Kinh tế thế giới suy thoái ảnh hưởng lớn đến nhu cầu sử dụng, mức độ luân chuyển hàng hóa. Các xung đột diễn ra phức tạp, khó dự đoán, ảnh hưởng đến sự hồi phục kinh tế.

#### Đối với hoạt động khai thác Hàng tổng hợp:

- Chiến lược sử dụng năng lượng xanh của chính phủ và cam kết đưa mức phát thải ròng Carbon về “0” vào năm 2050 làm chiến lược về năng lượng của Việt Nam có sự điều chỉnh, ưu tiên phát triển điện năng lượng mặt trời, điện gió, giảm sản lượng nhiệt điện. Do vậy, lượng than phục vụ cho nhu cầu nhiệt điện giảm, nhu cầu nhập khẩu than cho nhiệt điện và các hoạt động sản xuất công nghiệp sẽ giảm.
- Chính sách liên quan đến môi trường ngày càng được thắt chặt. Chi phí môi trường ngày càng cao. Xu hướng phát triển sản xuất xanh, các nhà máy sử dụng công nghệ cao, hạn chế bớt các nguồn nguyên liệu có mức độ ô nhiễm dẫn đến sản lượng hàng sử dụng tàu rời có xu hướng giảm.
- Các cảng mới được đầu tư ở khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân và Nhơn Trạch có nguồn vốn lớn, công nghệ hiện đại, cạnh tranh trực tiếp về hàng tổng hợp với Cảng Gò Dầu.
- Để tối ưu hóa chi phí, các nguồn hàng nội địa sử dụng tàu SB (sông biển) để tiếp cận các cảng, bến thủy nội địa nằm gần nguồn hàng, giảm chi phí vận chuyển.

#### Đối với hoạt động Khai thác container - Kho vận logistics :

- Các nhà máy tại KCN Biên Hòa 1 đang triển khai việc di dời theo chủ trương của Tỉnh, một số nguồn hàng với sản lượng tương đối lớn đang sử dụng dịch vụ tại cảng Đồng Nai sẽ di chuyển sang địa điểm mới. Sau khi di dời nhà máy, sản lượng hàng hóa sẽ được chuyển sang sử dụng dịch vụ tại các cảng khác.
- Các đơn vị kinh doanh ICD với nhiều năm kinh nghiệm, nguồn khách hàng ổn định, nguồn lực tài chính mạnh, có lợi thế cạnh tranh lớn hơn so với Cảng Đồng Nai.
- Hệ thống đường vành đai dần đi vào hoàn thiện, kết nối với các cảng nước sâu thuận tiện dẫn đến một lượng lớn hàng hóa sẽ đi thẳng về các cảng nước sâu khu vực Thị Vải, Cái Mép.
- Xu hướng dịch chuyển đầu tư FDI đến các tỉnh phía Bắc (Maersk đầu tư kho ngoại quan đầu tiên tại Hải Phòng)
- Các Công ty logistics Trung Quốc dịch chuyển sang Việt Nam có nhiều lợi thế cạnh tranh về dịch vụ logistics với các công ty trong nước.

- Cao tốc Biên Hòa – Bà Rịa-Vũng Tàu tạo thuận tiện cho khách hàng Đồng Nai (Bàu Xéo, Suối Tre, Hồ Nai, Giang Điền...) ICD Tân Cảng Long Bình đi thẳng Cái Mép; Vành đai 03 (Đồng Nai-Bình Dương-HCM) kết nối cao tốc Long Thành - Nhơn Trạch.
- Xu hướng hãng tàu chỉ định khách hàng lấy rỗng và hạ hàng trực tiếp tại Cái Mép theo giá cước. Dự báo giá cước vận tải container có thể tăng mạnh năm 2025.

## B. PHẦN THỨ HAI

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

#### I. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch được giao tại ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024, HĐQT báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 như sau:

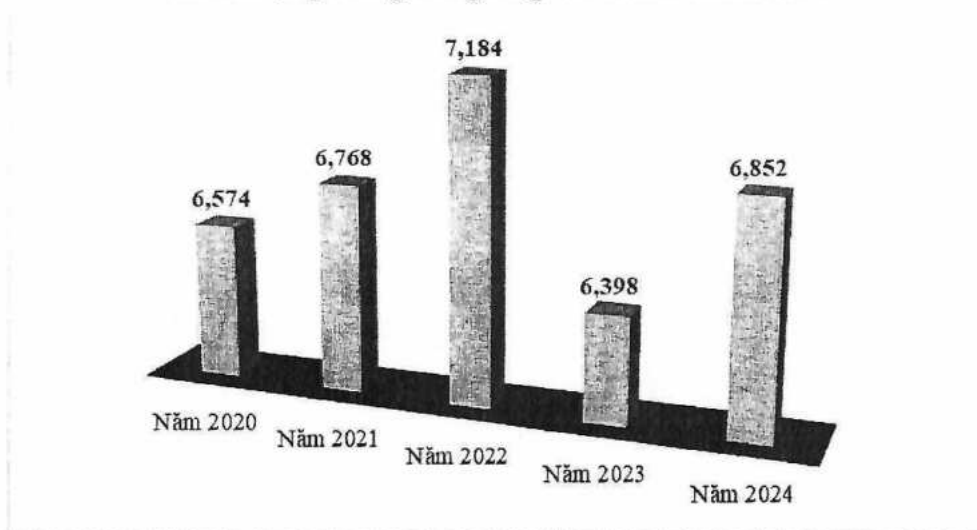
| Các chỉ tiêu                                    | Đvt | Kế hoạch<br>2024<br>(ĐHĐCĐ<br>giao) | Thực hiện<br>2024 | % Tỷ lệ<br>hoàn thành | % Tỷ lệ so<br>cùng kỳ |
|-------------------------------------------------|-----|-------------------------------------|-------------------|-----------------------|-----------------------|
| Tổng doanh thu                                  | Trđ | 1.217.000                           | 1.363.487         | 112,04                | 114,18                |
| Lợi nhuận sau thuế                              | Trđ | 296.000                             | 347.242           | 117,31                | 117,88                |
| Nộp ngân sách<br>(số phải nộp)                  | Trđ | 125.000                             | 148.670           | 118,94                | 115,52                |
| Tỷ suất LNST/<br>Vốn CSH                        | %   | 39,66                               | 46,21             | 116,52                | 98,59                 |
| Đầu tư XD CB                                    | Trđ | 71.556                              | 19.237            | 26,88                 | 83,40                 |
| Mức trả cổ tức dự<br>kiến<br>(VĐL: 370.439 Trđ) | %   | 40                                  | 45                | 112,50                | 128,57                |

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2024 là **1.363,487** tỷ đồng, vượt **12,04%** so với kế hoạch và vượt **14,18%** so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu hoạt động SXKD là **1.337,315** tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế là **347,242** tỷ đồng, vượt **17,31%** so với kế hoạch và vượt **17,88%** so cùng kỳ.

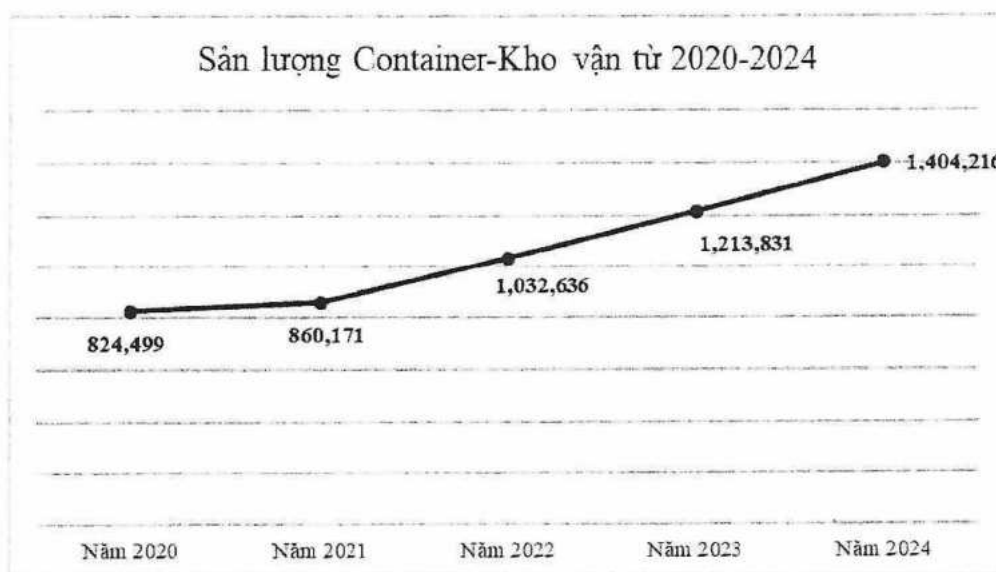
Đối với ngành hàng tổng hợp: Sản lượng đạt **6.852.102** tấn, đạt **108%** so cùng kỳ 2023; Doanh thu đạt **424,797** tỷ đồng, vượt **1,82%** so cùng kỳ 2023.

### Sản lượng hàng tổng hợp từ 2020 đến 2024



Đvt: Ngàn tấn

Đối với ngành Khai thác container - Kho vận logistics: Sản lượng đạt **1.404.216** teus, vượt **16%** so cùng kỳ 2023; Doanh thu đạt **913,650** tỷ đồng, vượt **17,6%** so cùng kỳ 2023.



Đvt: Teu

Cùng với xu thế chuyên nghiệp hóa hoạt động logistics, các doanh nghiệp đang dần quan tâm hơn đến việc đưa các ứng dụng công nghệ vào hoạt động. Sự đa dạng các nhà cung cấp dịch vụ giúp các doanh nghiệp logistics có thêm nhiều lựa chọn với mức chi phí hợp lý, từ đó gián tiếp thúc đẩy sự phát triển của thị trường logistics Việt Nam, làm gia tăng vai trò quan trọng của việc Quản lý chuỗi cung ứng để tối ưu hóa quy trình sản xuất và giảm chi phí cho doanh nghiệp.

#### Dự án Cảng điện tử E-Port:

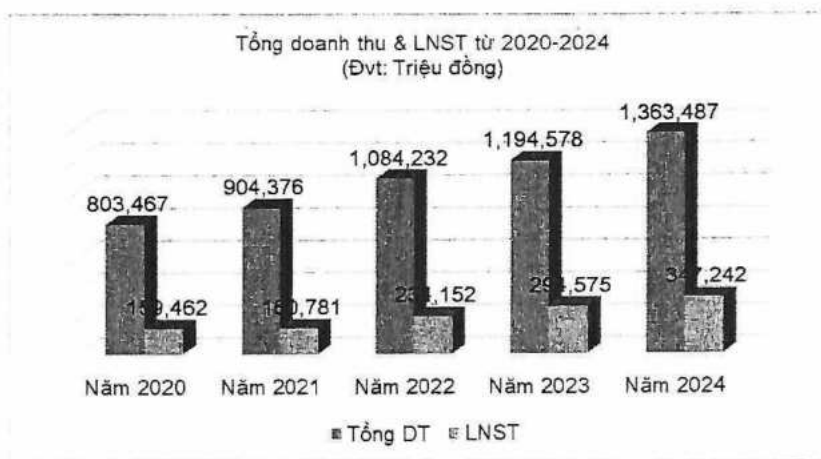
Tháng 6/2024 Cảng Đồng Nai triển khai phần mềm Cảng điện tử E-port (giải pháp quản lý và vận hành hệ thống cảng).

Đây là giải pháp toàn diện về giám sát, điều hành cảng tại Việt Nam, có đầy đủ chức năng phục vụ cho việc quản lý cảng, cho phép thiết lập kế hoạch xếp dỡ salan, bãi chứa container tối ưu rút ngắn thời gian làm hàng, quản lý chi tiết container trên bãi chứa và cũng là giải pháp cung cấp cho khách hàng các dịch vụ trên nền tảng trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến thủ tục quy trình giao nhận, đăng ký lệnh, thanh toán điện tử theo hướng đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện.

E-port chính thức đưa vào áp dụng thực tế từ tháng 11/2024 mang tới cho khách hàng nhiều sự tiện lợi, giảm thiểu thời gian, chi phí phát sinh khi khách hàng đến làm thủ tục trực tiếp tại Cảng.

Từ những thành tựu nêu trên cùng với sự đóng góp tích cực vào công tác xã hội cộng đồng, năm 2024 PDN được các cơ quan tổ chức trong tỉnh công nhận và vinh danh như sau:

- Ngày 17/01/2024, Công ty CP Cảng Đồng Nai được Bộ trưởng Bộ công an tặng khen “*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2023*” theo quyết định số 342/QĐ-BCA.
- Ngày 04/5/2024, Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định số 1248/QĐ-UBND tặng:
  - + Cờ thi đua xuất sắc đối với Công ty CP Cảng Đồng Nai.
  - + Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc đối với Công ty và 05 đơn vị (Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kho vận Logistics, Phòng Tổ chức Nhân sự, Phòng Hành chính Tổng hợp, Cảng Long Bình Tân).
  - + Tặng Bằng khen cho 02 đơn vị là Phòng Kho vận Logistics, Phòng Tổ chức Nhân sự.
- Ngày 14/6/2024, được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ký quyết định số 1073/QĐ-TLĐ khen tặng “*Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động năm 2024*”
- Ngày 25/6/2024 Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội tặng Bằng khen Công ty CP Cảng Đồng Nai “*Đã thực hiện tốt pháp luật lao động và làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động năm 2024*” theo quyết định số 808/QĐ-BLĐTBXH.



## II. Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng

### II-1 Đầu tư XDCB năm 2024:

#### ❖ Đối với cầu cảng 30.000DWT (bến B6) – Cảng Gò Dầu B:

Công ty CP Cảng Đồng Nai được Bộ GTVT chấp thuận chủ trương chuyển đổi công năng khai thác cầu cảng 30.000DWT (bến B6) từ hàng tổng hợp sang hàng lỏng (xăng dầu) và được Cục Hàng Hải Việt Nam thoả thuận vị trí, quy mô cầu cảng 30.000DWT (bến B6) – Cảng Gò Dầu B.

Năm 2025 sẽ triển khai xây dựng đáp ứng nhu cầu cung cấp nhiên liệu cho sân bay quốc tế Long Thành.

#### ❖ Đối với công trình: Phân luồng tổ chức giao thông cho các phương tiện ra vào Cảng Đồng Nai lưu thông 02 chiều dưới gầm cầu Đồng Nai để kết nối vào Quốc lộ 1

Công ty CP Cảng Đồng Nai được Cục Đường bộ Việt Nam chấp thuận chủ trương Khu Quản lý đường bộ IV cấp phép thi công xây dựng công trình: Phân luồng tổ chức giao thông cho các phương tiện ra, vào Cảng Đồng Nai lưu thông 02 chiều dưới gầm cầu Đồng Nai để kết nối vào Quốc lộ 1.

Công ty đã triển khai thi công xây dựng và hoàn thành công trình và đưa vào sử dụng từ tháng 01/2025.

❖ Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2024 là **71,556 tỷ đồng**. Năm 2024 đã thực hiện **19,237 tỷ đồng, đạt 26,88%** so với kế hoạch giao. Trong năm, Cảng tiếp tục mở rộng và nâng cấp hệ thống đường bãi để phục vụ khai thác hàng hóa và tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại 02 khu vực Cảng Long Bình Tân và Cảng Gò Dầu, cụ thể là hoàn thành đầu tư 08 hạng mục/ công trình và đấu thầu 01 công trình trọng điểm Nhà văn phòng mới (7 tầng).

#### ✓ Tại khu vực Cảng Long Bình Tân:

Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng công trình: Mặt bãi cấp phối đá dăm số 8; Bãi gạch bê tông tự chèn – Bãi số 6 và Khu thủ tục giao nhận container và hải quan giám sát thuộc Dự án Mở rộng cảng Đồng Nai giai đoạn 2A; Nâng cấp Trạm cân 80T thành 100T thuộc Dự án Cảng Đồng Nai – giai đoạn 1.

#### ✓ Tại khu vực Cảng Gò Dầu:

Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng công trình: Trụ neo thượng lưu Bến Tổng hợp số 1 (Bến B1); Trạm biến áp 750KV (TBA số 2); Đường BTXM sau cầu dẫn bến B5 và Hệ thống thu gom nước mưa từ lưu vực 6 về trạm xử lý nước thải số 2 thuộc Dự án Giai đoạn 1 Cảng Gò Dầu B; Hệ thống thoát nước đường A3 và đường A4 thuộc Dự án Cảng Gò Dầu A.

=> *Khó khăn vướng mắc:*

- Vướng mắc về thủ tục đền bù, giải phóng mặt bằng nên chưa hoàn thành thuê đất, thuê mặt nước để triển khai thi công các công trình san lấp thuộc Dự án Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2B; xây dựng cầu nối số 2 thuộc Dự án Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 1 trong năm 2024.

- Thời gian chờ cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt Thủ tục thẩm duyệt PCCC, thủ tục cấp giấy phép môi trường và giấy phép xây dựng nhà văn phòng mới của Cảng Đồng Nai và Nhà văn phòng Cảng Gò Dầu kéo dài nên không kịp triển khai thi công năm 2024.
- Do nhu cầu sản xuất kinh doanh và nhu cầu của khách hàng thuê bãi Cảng có thay đổi nên một số công trình không triển khai theo kế hoạch.

## II-2 Tình hình thực hiện các dự án lớn trong công ty năm 2024:

### **A/ Các dự án tại khu vực Long Bình Tân**

#### A.1 Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 1 (3ha)

- Tổng mức đầu tư: 126,824 tỷ đồng
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có + vốn vay
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 113,205 tỷ đồng
- Giá trị đầu tư năm 2024: 0 tỷ đồng
- Tiến độ thực hiện Dự án: năm 2012 đã đưa vào khai thác chính thức.  
+ Năm 2013, năm 2014: không đầu tư  
+ Năm 2015: Đầu tư bến sà lan 3000DWT và cầu cố định  
+ Từ năm 2016 đến năm 2024: Không đầu tư

#### A.2 Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 2A (9,18ha)

- Tổng mức đầu tư: 438,557 tỷ đồng
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có + vốn vay
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 223,588 tỷ đồng (Trong đó, kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã thực hiện của dự án: 109,347 tỷ đồng)
- Giá trị đầu tư năm 2024: 4,766 tỷ đồng
- Tiến độ Dự án: Năm 2024 hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng: Mặt bãi cấp phối đá dăm số 8; Bãi gạch bê tông tự chèn – Bãi số 6 và Khu thủ tục giao nhận container và hải quan giám sát.

#### A.3. Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 2B (5,37ha)

- Chưa có giấy chứng nhận đầu tư nên chưa có tổng mức đầu tư
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 161,702 tỷ đồng (trong đó: Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã thực hiện của dự án: 146,01 tỷ đồng)
- Giá trị đầu tư năm 2024: 0 đồng
- Tiến độ Dự án:  
+ Năm 2017: Triển khai san lấp mặt bằng 1,2ha  
+ Năm 2018: Chưa hoàn thành đền bù giải phóng mặt bằng nên chưa có kế hoạch triển khai tiếp theo  
+ Năm 2019: Đã hoàn thành đền bù khoảng 1,5ha nên triển khai san lấp bãi để mở rộng mặt bằng khai thác.  
+ Năm 2020: San lấp tạm 1,4ha bãi.  
+ Năm 2021, năm 2022: Tiếp tục triển khai san lấp bãi tạm.  
+ Năm 2023, năm 2024: tạm ngưng đầu tư

#### A.4 Mở rộng Cảng Đồng Nai - Giai đoạn 1 (5.6ha).

- Tổng mức đầu tư: 32,4 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có + vốn vay.
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 193,208 tỷ đồng.
- Giá trị đầu tư năm 2024: 1,246 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện Dự án năm 2024:
  - Đầu tư hoàn thành Nâng cấp Trạm cân 80T thành 100T và Khu thủ tục giao nhận container và hải quan giám sát; Hoàn thành đấu thầu thi công Nhà văn phòng mới (7 tầng)
  - Đang lập thủ tục đầu tư thêm cầu nối số 2 để tạo điều kiện lưu thông thuận tiện cho các phương tiện trong Cảng

#### A.5 Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 3:

Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai đang nghiên cứu đề lập dự án đầu tư mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 3.

### **B/ Các dự án tại khu vực Gò Dầu**

#### B.1 Dự án Cảng Gò Dầu B giai đoạn 2

- Tổng mức đầu tư: 318,213 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có + vốn vay.
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 101,952 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện năm 2024: 537 triệu đồng.
- Tiến độ thực hiện Dự án: Năm 2024 tiếp tục thiết kế nạo vét và thiết kế cầu cảng B6 (Sau khi được Bộ GTVT chấp thuận chủ trương chuyển đổi công năng bến B6)

#### B.2 Dự án Giai đoạn 1 Cảng Gò Dầu B

- Tổng mức đầu tư: 423,579 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có + vốn vay.
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 322,550 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện năm 2024: 4,060 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện Dự án: Năm 2024 hoàn thành đầu tư Trụ neo thượng lưu Bến Tổng hợp số 1 (Bến B1); Trạm biến áp 750KV; Đường BTXM sau cầu dẫn bến B5 và Hệ thống thu gom nước mưa từ lưu vực 6 về trạm xử lý nước thải số 2

#### B.3 Dự án Cảng Gò Dầu A

- Tổng mức đầu tư: 104,262 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có + vốn vay.
- Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án: 88,626 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện năm 2024: 1,244 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện Dự án: Năm 2024 đầu tư hệ thống thoát nước đường A3 và A4

## C. PHẦN THỨ BA

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngày 27/04/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tổ chức họp và bầu thành công Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2026 gồm 05 thành viên. Tính đến cuối năm 2024 có 01 thành viên HĐQT độc lập và 02 thành viên HĐQT không điều hành.

Trong năm Hội đồng quản trị đã thực hiện các công tác quản trị doanh nghiệp, chiến lược nhân sự, phát triển thương hiệu v.v... một cách cẩn trọng và quyết liệt, tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động hiện hành của Công ty.

Tất cả các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò và nhiệm vụ được giao để giúp HĐQT thực hiện tốt định hướng phát triển của công ty. HĐQT đã có các chỉ đạo củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo và hệ thống quản trị của PDN giúp tăng cường công tác quản lý và bộ máy tinh gọn hiệu quả, tạo cơ sở nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. HĐQT cũng đã hoạch định chủ trương và chiến lược kinh doanh sát với thị trường, có phản ứng điều chỉnh nhanh nhạy, kịp thời, giúp giải quyết các vấn đề liên quan, mang lại hiệu quả hoạt động cao và nâng tầm giá trị thương hiệu PDN.

#### *1- Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT:*

Trong năm Hội đồng Quản trị đã tổ chức 03 phiên họp trực tiếp và 10 phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 20 Nghị quyết/ Quyết định chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp và phiếu lấy ý kiến được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế hiện hành, thông qua các chủ trương và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành giải quyết các vấn đề cụ thể trên cơ sở chủ trương đã được thông qua, kịp thời giải quyết những đề nghị của Ban Điều hành phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát đều tham dự các cuộc họp HĐQT đầy đủ.

- HĐQT thực hiện tốt các báo cáo định kỳ, đột xuất và công bố thông tin đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM dành cho Công ty niêm yết, không để xảy ra tình trạng bị nhắc nhở hay phạt tiền.

#### *2- Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc:*

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Một số hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc đã được thực hiện trong năm 2024:

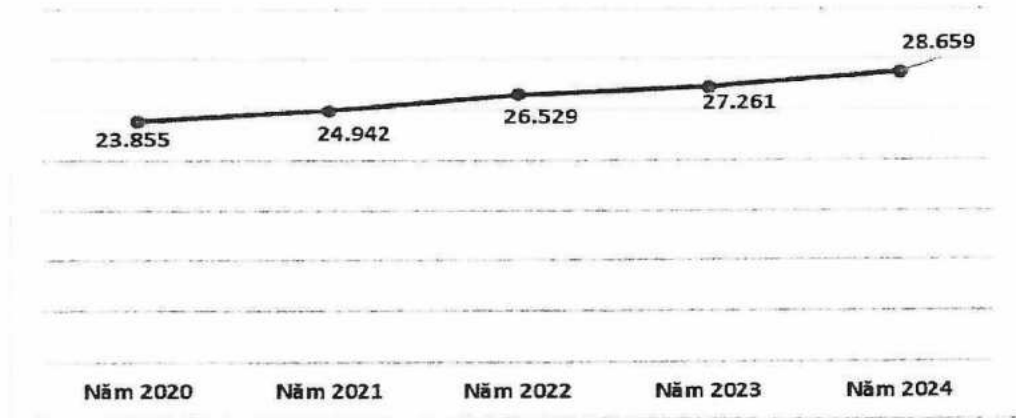
- Giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và Hội đồng quản trị.
- Giám sát, đôn đốc hoạt động quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Tổng giám đốc nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

- Hội đồng quản trị đã giải quyết kịp thời các Tờ trình xin ý kiến của Tổng giám đốc, tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tính khả thi, chất lượng, hiệu quả và tiến độ của dự án để đáp ứng kịp thời cho hoạt động khai thác Cảng, phù hợp với định hướng phát triển.
- Đại diện Thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ để nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng, chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác. Tại các phiên họp, Ban Tổng giám đốc đã mời Ban kiểm soát cùng tham dự để nắm bắt mọi hoạt động và cảnh báo những nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong toàn công ty.
- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác.
- Giám sát thực hiện đúng chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.
- Đối với công tác quản trị tài chính:
  - o Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng các chế độ, chính sách, quy định của nhà nước về quản lý tài chính, quản lý tốt các nguồn thu, chi. Đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng các yêu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư, thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán kế toán, nộp đầy đủ ngân sách cho nhà nước, giám sát việc thu hồi công nợ khách hàng có mức dư nợ cao. Không có rủi ro cần phải xây dựng biện pháp phòng ngừa trong ngắn hạn. Các chỉ tiêu tài chính như ROE, ROA ở mức tốt so với các đơn vị cùng ngành khác, quy mô tài sản được bảo toàn và phát triển, hệ số bảo toàn vốn được đảm bảo.
  - o Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, gia tăng cảnh báo và ngăn chặn rủi ro, giảm thiểu tác hại của rủi ro, hướng công tác tài chính đạt mục tiêu hiệu quả và sự tăng trưởng bền vững.
  - o Quản lý dòng tiền hiệu quả.
  - o Đối với mảng đầu tư tài chính, PDN đã đầu tư thông qua hình thức góp vốn trong những năm qua mang lại lợi nhuận cao.
  - o Phân tích chi phí đầu tư, tính toán toàn diện tiềm lực vốn, khả năng đầu tư, nhất là đầu tư xây dựng cơ bản quy mô lớn, cân đối giữa tính hiệu quả của dự án và chi phí sử dụng vốn, đảm bảo dòng tiền khả dụng kịp thời theo tiến độ xây dựng của dự án.
  - o Quản trị rủi ro tài chính kinh doanh, nhận diện và xử lý các rủi ro tiềm tàng trong sản xuất, kinh doanh, nhằm giảm thiểu thiệt hại.
  - o Công tác quản lý nguồn vốn luân chuyển, tình hình công nợ luôn được chú trọng theo dõi sát sao nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng dòng tiền và quản trị rủi ro, thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu theo đúng quy định của pháp luật.
  - o Công tác thu hồi nợ luôn kịp thời đảm bảo luân chuyển dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tỉ lệ nợ xấu thấp.
- Đối với công tác quản trị nhân sự:

- Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty, tuyển dụng, bổ nhiệm một số vị trí chuyên môn, sắp xếp điều chỉnh hợp lý.
  - Triển khai dự án xây dựng tiêu chuẩn năng lực nhằm mục tiêu đánh giá được năng lực đội ngũ nhân sự để sắp xếp, bổ nhiệm, đào tạo và quy hoạch, phát triển đội ngũ theo chiến lược công ty.
  - Công ty xây dựng mô hình quản lý tập trung phân theo các Khối hoạt động.
  - Triển khai và áp dụng hệ thống lương tính theo KPI đảm bảo được các yếu tố công bằng, minh bạch, kích thích và đảm bảo thu nhập người lao động.
  - Công tác đào tạo:
    - + Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lực là một trong những mục tiêu trọng tâm của Công ty. Năm 2024, Công ty cử 49 lượt CB CNV tham gia các khóa đào tạo tại các đơn vị bên ngoài gồm “*Thạc sỹ Quản trị kinh doanh*”, “*Chuyên viên Xuất nhập khẩu – Hải quan*”, “*Bồi dưỡng kiến thức pháp luật về Luật đầu thầu*”, “*Bổ sung kiến thức pháp luật hải quan cho nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan*”, “*Huấn luyện nghiệp vụ An ninh cảng biển*”, “*Bồi dưỡng kiến thức pháp luật về Luật đất đai, Luật nhà ở và Luật kinh doanh bất động sản*”, “*Chuyên sâu về IAS và IFRS*”, “*Kỹ năng Sales - Marketing trong Logistics*”.
    - + Trong quý 4/2024, công ty phối hợp với đơn vị tổ chức dịch vụ du lịch để tổ chức chương trình đào tạo ngoại khóa cho toàn thể CB-CNV tại Madagui Forest City và TP. Đà Lạt với chủ đề “*One Team One Dream*” nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết giữa các bộ phận, là “cầu nối” giữa các thành viên trong Công ty, giúp mọi người gắn bó và hiểu nhau hơn, toàn thể CB-CNV có thêm nguồn năng lượng tích cực hoàn thành nhiệm vụ được giao.
  - Tham gia các hiệp hội, hội thảo, tổ chức các hoạt động xã hội, các chương trình tôn vinh thương hiệu nhằm quảng bá thương hiệu của Công ty.
- Đối với công tác xã hội - đoàn thể
- Công ty gắn liền hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với những giá trị bền vững mang đến cho cộng đồng, xã hội. Theo đó, Công ty đóng góp vì sự phát triển bền vững của xã hội thông qua việc xác định các mục tiêu chính, khuyến khích sự tham gia tích cực của CB-CNV. Cụ thể:
- Tổ chức các hoạt động văn hóa trong các sự kiện của công ty: ngày gia đình PDN (6/6), chương trình team building và các chương trình thể thao văn nghệ, tham gia phong trào do cụm thi đua Tổng Công ty Sonadezi, các đoàn thể phát động.
  - Các đoàn thể tổ chức nghỉ dưỡng cho người lao động. Trong năm PDN đã cùng chính quyền tích cực tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng, tổng số tiền ủng hộ là **1.450.186.746** đồng.
- Công tác an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường:
- Lập kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, định kỳ đối với mọi hoạt động tại hai khu vực Cảng Long Bình Tân và Gò Dầu.

- Triển khai tập huấn, tuyên truyền, diễn tập công tác an toàn lao động, PCCC định kỳ hàng năm; Bổ sung, điều chỉnh các quyết định, văn bản liên quan đến công tác an toàn phù hợp với luật và tình hình thực tế tại Công ty.
- Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố dầu tràn và diễn tập an ninh cảng biển theo đúng quy định.

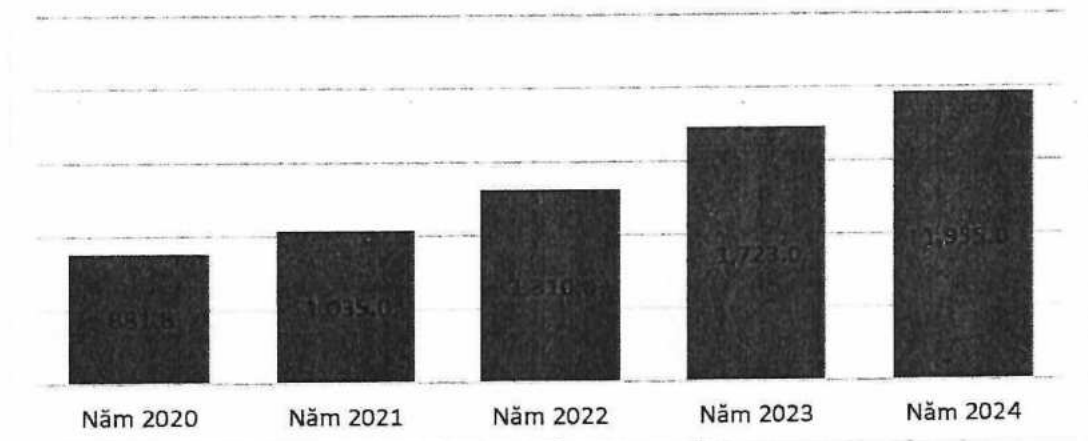
**Thu nhập bình quân của người lao động**  
(Đvt: Triệu đồng/người/tháng)



Bên cạnh việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đời sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động đang làm việc tại Công ty không ngừng được đổi mới và nâng cao. Việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo và tăng trưởng tốt. Các chế độ khác như tham quan nghỉ dưỡng, trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau .v.v... được chăm lo đầy đủ, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển, tất cả nghĩa cử trên đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực, giúp người lao động an tâm gắn bó, tích cực tham gia lao động sản xuất.

HDQT đánh giá cao các hoạt động của Ban điều hành trong năm qua. Để phát huy những thành tích đã đạt được, Ban điều hành cần nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo gia tăng giá trị cho Công ty, lợi ích của Cổ đông và Người lao động.

**Năng suất lao động bình quân**  
(Đơn vị tính: Triệu đồng/người/năm)



### 3- Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

Từng thành viên HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT cùng với sự tham dự của Ban Kiểm soát, Ban điều hành; Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

### 4- Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

#### ☛ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

- Giám sát HĐQT triển khai tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết/ Quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Phối hợp các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn thận đảm bảo tính minh bạch trong các phiên họp để đưa ra định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty.
- Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc.

#### ☛ Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

*(Đính kèm báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập năm 2024)*

### 5- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Ban Kiểm toán nội bộ phối kết hợp Ban kiểm soát nội bộ công ty phát huy vai trò hiệu quả kiểm soát, giúp giảm thiểu tác dụng tiêu cực của rủi ro nếu xảy ra; hoặc biến rủi ro tiềm ẩn thành cơ hội, mang lại giá trị gia tăng cho Công ty cũng như các Nhà đầu tư và Cổ đông. Trong năm 2024 Ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Kiểm tra công tác công bố thông tin năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024;
- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2023 và 09 tháng đầu năm 2024;
- Rà soát những quy định nội bộ của công ty.

*(Đính kèm báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2024)*

### 6- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT:

Trong năm, công ty không phát sinh chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT.

Mức lương và thù lao của các thành viên HĐQT như sau:

| STT | Họ và tên           | Chức vụ            | Thu nhập<br>(đồng/tháng)                                                                                        | Ghi chú                                                                                                 |
|-----|---------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Trần Thanh Hải      | Chủ tịch<br>HĐQT   | - Thù lao:<br>24.448.000đ<br>- Không hưởng<br>lương công ty                                                     | Người đại diện pháp<br>luật của PDN<br>Đại diện phần vốn của<br>Tổng Công ty CP Phát<br>triển KCN (21%) |
| 2   | Huỳnh Ngọc<br>Tuấn  | Thành viên<br>HĐQT | - Thù lao:<br>16.925.333đ<br>- Lương:<br>90.000.000 đồng /<br>tháng                                             | Ban Điều Hành<br>Đại diện phần vốn của<br>Tổng Công ty CP Phát<br>triển KCN (10%)                       |
| 3   | Trần Văn<br>Nguyễn  | Thành viên<br>HĐQT | - Thù lao:<br>16.925.333đ<br>- Lương:<br>90.000.000 đồng /<br>tháng (kể từ tháng<br>07/2024 chuyển<br>công tác) | Không điều hành<br>Đại diện phần vốn của<br>Tổng Công ty CP Phát<br>triển KCN (10%)                     |
| 4   | Đặng Doãn Kiên      | Thành viên<br>HĐQT | Thù lao:<br>16.925.333đ<br>- Không hưởng<br>lương công ty                                                       | Không điều hành<br>Đại diện phần vốn của<br>Tổng Công ty CP<br>Đường Sông Miền Nam<br>(20,25%)          |
| 5   | Nguyễn Tiến<br>Hùng | Thành viên<br>HĐQT | Thù lao:<br>16.925.333đ<br>- Không hưởng<br>lương công ty                                                       | Thành viên HĐQT độc<br>lập                                                                              |

7- Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

| STT | Tên TV<br>HĐQT/ TV<br>BKS/TGĐ<br>tại Công ty<br>niêm yết | Chức vụ tại<br>Công ty<br>niêm yết | Tên Công<br>ty có giao<br>dịch      | Hợp đồng giao dịch                                         | Chức<br>vụ tại<br>Công ty<br>có giao<br>dịch |
|-----|----------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| 1   | Trần Thanh<br>Hải                                        | Chủ tịch<br>HĐQT                   | Công ty CP<br>Sonadezi<br>Long Bình | - Hợp đồng Cung cấp<br>và sử dụng nước trong<br>KCN Gò Dầu | Thành<br>viên<br>HĐQT                        |

|   |                  |                                                                   |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                   |
|---|------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 2 | Huỳnh Ngọc Tuấn  | Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, Giám đốc tài chính, Người đại diện CBTT | Công ty CP Cảng Long Thành        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa</li> <li>- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                              | Chủ tịch HĐQT     |
| 3 | Trần Văn Nguyên  | Thành viên HĐQT                                                   | Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container</li> <li>- Hợp đồng dịch vụ mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất</li> <li>- Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa</li> <li>- Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công nhân xếp dỡ</li> <li>- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng</li> </ul>          | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 4 | Nguyễn Ngọc Tuấn | Tổng Giám đốc                                                     | Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN</li> <li>- Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai</li> <li>- Hợp đồng dịch vụ cung ứng thiết bị</li> <li>- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng</li> </ul> | Chủ tịch HĐQT     |



## **D. PHẦN THỨ TƯ:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

#### **1. Hoạt động của HĐQT**

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết và giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 giao.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để thảo luận, ban hành nghị quyết / quyết định chỉ đạo Ban điều hành kịp thời trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt hiệu quả cao nhất.

#### **2. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Công tác chuyển đổi số: Công ty đầu tư phần mềm Quản lý Khai thác hàng Container từ tháng 6/2024 và hoàn thiện đưa vào sử dụng chính thức từ tháng 11/2024. Như vậy, kể từ đầu năm 2025 khách hàng sử dụng phần mềm Eport đăng ký dịch vụ, rút ngắn thời gian tác nghiệp tại Cảng Long Bình Tân. Sau thời gian sử dụng chính thức, công ty sẽ đánh giá hiệu quả và đề xuất tiếp tục mở thêm modul cho ngành hàng tổng hợp tại Cảng Gò Dầu.
- Năm 2025 mức độ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt tại khu vực Cảng Gò Dầu khi phải tiếp tục đối đầu với một số đối thủ mới lân cận có cùng ngành nghề hoạt động, làm giảm sản lượng hàng tổng hợp thông qua Cảng Gò Dầu. Căn cứ vào tình hình thực tế và các dự báo nêu trên, HĐQT dự kiến chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 (\*) như sau:

☛ Doanh thu: **1.400** tỷ đồng

☛ Lợi nhuận sau thuế TNDN: **360** tỷ đồng

(\*) *Kế hoạch chính thức sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.*

#### **3. Giải pháp thực hiện**

- Chuyển đổi số: Khai thác triệt để ứng dụng phần mềm E-Port (hỗ trợ khách hàng khai báo thủ tục nâng, hạ container và thanh toán phí nâng, hạ), E-Invoice (hóa đơn điện tử), E-Cargo (giám sát hải quan tự động), nhằm đơn giản hóa quy trình hải quan và thủ tục xếp dỡ hàng hóa.
- Duy trì khách hàng hiện hữu: Giữ ổn định chính sách giá cho khách hàng; tăng cường công tác chăm sóc và đáp ứng yêu cầu hợp lý của khách hàng; rút ngắn thời gian làm hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết bị xếp dỡ tại cầu cảng và tại bãi nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Quản trị tài chính hiệu quả, đảm bảo tối ưu lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý hiệu quả vốn đầu tư của công ty.

✓ Ngành hàng tổng hợp:

- Hiện nay thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu khởi sắc, nhu cầu nguyên vật liệu của các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng, nhu cầu sắt thép xây dựng tại khu vực Đông Nam Bộ dự báo tiếp tục ở mức thấp đến hết năm 2025.
- Các cảng và bến thủy nội địa ở Khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Nhơn Trạch phân bố dày đặc, thị trường mục tiêu của các cảng biển và bến thủy nội địa đan xen lẫn nhau. Việc

phát triển thêm sản lượng của khách hàng từ các cảng, biển thủy nội địa khác trong khu vực qua Cảng Gò Dầu tương đối khó khăn. Do vậy, trong năm 2025 cần tích cực triển khai thi công bến B6 và kho nhiên liệu cấp cho sân bay Long Thành, đồng thời tập trung đàm phán khách hàng lỏng cho thuê bãi làm bồn nhằm chia sẻ áp lực chung về doanh thu & sản lượng cho ngành hàng tổng hợp tại khu vực Gò Dầu.

- Đàm phán với một số khách hàng hóa chất mới tại khu vực Gò Dầu nói tuyến ống về kho khách hàng để tăng sản lượng hàng lỏng.
- Tiếp tục triển khai đầu tư phần mềm E-port cho Cảng Gò Dầu sau khi đánh giá hiệu quả sử dụng tại Cảng Long Bình Tân.

✓ Hoạt động khai thác container – kho vận logistics

- Tích cực mở rộng thị trường, tập trung khai thác hàng nhập, phát triển sang thị trường hàng quá cảnh Campuchia và khách hàng khu vực Bình Phước – Tây Ninh nhằm gia tăng lượng hàng hóa về Cảng Long Bình Tân.
- Xu hướng khách hàng sử dụng dịch vụ trọn gói nhiều dịch vụ của một nhà thầu nhằm dễ quản lý và chính sách giá ưu đãi hơn. Đây là cơ hội phát triển các dịch vụ logistics tỉnh Đồng Nai nói chung và tại PDN nói riêng. Từ chất lượng dịch vụ được khách hàng đánh giá có những bước cải thiện rõ rệt, chính sách chăm sóc và hỗ trợ tốt hơn, đặc biệt trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch, được khách hàng đón nhận và cam kết hỗ trợ đưa hàng về cảng nhiều hơn khi hoạt động sản xuất và xuất khẩu được phục hồi.
- Đề xuất chính sách giá cạnh tranh với các đối thủ trực tiếp và bến nội địa để tìm thêm nguồn hàng mới, đồng thời tăng cường liên kết chặt chẽ với hãng tàu, các công ty logistics để phục vụ khách hàng với giá cả cạnh tranh và chất lượng dịch vụ tốt nhất.
- Hợp tác với các đối tác để kết nối chuỗi, tăng khả năng cạnh tranh và quy mô khai thác để đón đầu lượng hàng qua khu vực Long Bình Tân khi các ICD khu vực Thủ Đức đi dời.
- Nỗ lực trong công tác đầu tư CSHT và thiết bị phục vụ hoạt động tại cả 2 khu vực cảng. Đặc biệt, khi hiện nay lượng khách hàng đưa container về Cảng vẫn đang gia tăng, cần gấp rút hoàn thiện kho bãi phục vụ khai thác container, tránh rủi ro để khách hàng chuyển đi nơi khác.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và phương hướng kế hoạch năm 2025. Xin chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN THANH HẢI

# **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ**

## **CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2024**

Ngày 27/04/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tổ chức họp và bầu thành công Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2026 gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập và 02 thành viên HĐQT không điều hành.

Trong năm 2024, các thành viên Hội đồng Quản trị tích cực tham gia vào các hoạt động hoạch định chiến lược, kiểm soát và giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực về quản trị công ty theo quy định của pháp luật, phối hợp với các thành viên HĐQT cùng kiểm soát mục tiêu kế hoạch kinh doanh và các chính sách đảm bảo lợi ích chung của công ty.

### **1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT:**

- Các cuộc họp HĐQT trực tiếp và Lấy ý kiến thành viên HĐQT đã được thực hiện theo đúng các quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị công ty. Đối với các cuộc họp trực tiếp, thông báo mời họp và hồ sơ/ tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty.
- Tại các cuộc họp HĐQT trực tiếp, Tổng giám đốc được mời cùng tham dự và trao đổi các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, cơ cấu nhân sự trong công ty.
- Thành viên HĐQT độc lập đã góp phần giám sát, tư vấn hoàn thiện cơ chế quản trị của Công ty, kiểm soát tài chính chặt chẽ và bảo vệ quyền lợi của cổ đông.
- Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp với chiến lược, kế hoạch kinh doanh đã được thông qua. Biên bản cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

### **2. Giám sát Tổng giám đốc và các thành viên khác trong Ban Tổng giám đốc:**

- HĐQT thường xuyên theo dõi và định hướng trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo tuân thủ quy định về phân quyền và các chính sách, kế hoạch của HĐQT, tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Tổng giám đốc luôn có sự tham gia của các thành viên HĐQT. Các quyết định của Tổng giám đốc đều được tham vấn từ thành viên HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của công ty.



- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản lý rủi ro nhằm hỗ trợ Ban Tổng giám đốc nhận diện sớm các vấn đề, giúp công ty duy trì tính bền vững và ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.
- Các cấp quản lý thuộc Ban Tổng giám đốc cũng được các thành viên HĐQT chia sẻ kinh nghiệm, tham vấn trong những buổi họp định kỳ, chủ động trong công việc và nỗ lực, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc, đảm bảo hoạt động của công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ theo đúng định hướng chiến lược.

### **3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:**

- Các công việc của HĐQT thực hiện trong năm 2024 theo Nghị quyết ĐHCĐ và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các chuẩn mực về Quản trị công ty đối với Công ty đại chúng.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm và có tính chuyên nghiệp cao, được phân công và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò bảo vệ lợi ích của công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, mở rộng thị trường, công tác đầu tư đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Trong năm 2024, HĐQT đã lãnh đạo và quản lý công ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận được giao, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động của công ty.

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**Thành viên Hội đồng quản trị độc lập**



**Nguyễn Tiến Hùng**



Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2025

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ NĂM 2024**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ.

### **I. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2024**

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.

Trong năm 2024, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Kiểm tra công tác công bố thông tin năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024;
- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2023 và 09 tháng đầu năm 2024;
- Rà soát những quy định nội bộ của công ty.

### **II. Kết quả hoạt động năm 2024**

- Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm tra công tác công bố thông tin năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024.
- Ban Kiểm toán nội bộ đã tiến hành kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2023 và 09 tháng đầu năm 2024 như sau:
  - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định công tác lập, thẩm định và phê duyệt hạng mục công trình.
  - Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, công tác quản lý chất lượng thực hiện hạng mục công trình; việc thanh quyết toán vốn đầu tư công trình, hạng mục công trình.

### **III. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2024**

DVT: Triệu đồng

| STT | NỘI DUNG                      | KH 2024   | TH 2024   | TH 2023   | TH so với KH | TH so với cùng kỳ |
|-----|-------------------------------|-----------|-----------|-----------|--------------|-------------------|
| 1   | Tổng doanh thu                | 1.217.000 | 1.363.487 | 1.194.619 | 112,04%      | 114,14%           |
| 1.1 | Ngành hàng tổng hợp           | 420.000   | 424.002   | 407.122   | 100,95%      | 104,15%           |
| 1.2 | Ngành hàng Cont-Logistic      | 782.000   | 913.313   | 760.155   | 116,79%      | 120,15%           |
| 1.3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 15.000    | 25.115    | 25.835    | 167,43%      | 97,21%            |
| 1.4 | Thu nhập khác                 | -         | 1.057     | 1.507     |              | 70,14%            |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế          | 370.000   | 433.564   | 368.302   | 117,18%      | 117,72%           |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế            | 296.000   | 347.242   | 294.575   | 117,31%      | 117,88%           |
| 4   | Đầu tư xây dựng cơ bản        | 71.556    | 29.949    | 24.181    | 41,85%       | 123,85%           |

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024)

Năm 2024, ngành cảng biển Việt Nam đang chứng kiến những bước chuyển mình mạnh mẽ, phản ánh sự phát triển kinh tế năng động và nhu cầu gia tăng trong thương mại quốc tế. Với vị trí địa lý thuận lợi và hệ thống cảng biển ngày càng hiện đại, Việt Nam không chỉ thu hút đầu tư mà còn tạo ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp nội địa và quốc tế.

Giai đoạn từ nửa sau 2024 trở đi, ngành cảng biển sẽ chứng kiến nhiều xu hướng tích cực, với sự phục hồi và phát triển bền vững sau những thách thức của đại dịch. Đầu tiên, nhu cầu vận tải hàng hóa toàn cầu dự kiến tiếp tục gia tăng nhờ vào sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ tại các thị trường lớn như Mỹ, châu Âu và châu Á.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện vẹn toàn nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty vượt qua trong thời kỳ khó khăn. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc chủ trương định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ công ty cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo công ty phát triển một cách có hiệu quả, an toàn và bền vững. Ngoài ra, trong năm 2024, công ty cũng đã tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số, đồng thời ứng dụng những thành tựu công nghệ vào hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 ghi nhận sự tăng trưởng về quy mô doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ. Hiệu quả kinh doanh của công ty tiếp tục thể hiện sự tích cực thông qua việc kiểm soát tốt chi phí giá vốn góp phần gia tăng lợi nhuận gộp và lợi nhuận trước thuế.

Tổng doanh thu hoạt động và lợi nhuận sau thuế năm 2024 tăng lần lượt 12,04% và 17,32% so với cùng kỳ là do việc phát triển cơ sở giao thông kết nối liên vùng kinh tế trọng điểm phía Nam được chú trọng với các Vành đai 3, Vành đai 4, cầu Bạch Đằng 2 tạo thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa đến cảng. Ngoài ra, Công ty đã và đang tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi và trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng để làm hàng được kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn hàng hóa tại cảng nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao cũng như tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại cảng.

Đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2024 chỉ hoàn thành 41,85% so với kế hoạch là do những nguyên nhân sau:

- Do vướng mắc, khó khăn về những thủ tục pháp lý như: xin thuê đất, thuê

1833417  
CÔNG TY  
PHẢI  
ẢNH  
HÀNG  
NÀO  
ĐA-T.Đ

3547  
CÔNG T  
PHẢI  
ẢNH  
HÀNG  
NÀO  
ĐA-T.Đ

mặt nước, thủ tục thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, thủ tục cấp giấy phép môi trường chưa hoàn thành nên chưa thể xin thẩm định thiết kế và xin giấy phép thi công.

- Vì nhu cầu của khách hàng thuê bãi có thay đổi, do đó để phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư xây dựng nên một số công trình chưa được triển khai theo kế hoạch năm 2024.
- Song song đó, có một số công trình chưa cấp thiết đầu tư trong năm 2024 nên được chuyển qua năm 2025 thực hiện.

Công ty đã cập nhật và ban hành các quy định, quy chế nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty thực hiện tốt công tác công bố thông tin theo quy định Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khoá 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán, hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm toán nội, kính trình Hội đồng quản trị công ty xem xét và phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Thanh Hải**

**BAN KTNB  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thu Trang**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban TGD; BKS;
- Lưu: KTNB.



*Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2025*

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát và các báo cáo hàng quý của Ban Kiểm soát trong năm 2024.

**A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2024**

**I. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh**

**Thẩm định báo cáo tài chính**

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

| STT | Chỉ tiêu                                             | ĐVT | KH<br>năm 2024 | Thực hiện<br>năm 2024 | TH so KH |
|-----|------------------------------------------------------|-----|----------------|-----------------------|----------|
| 1.  | Tổng doanh thu                                       | Trđ | 1.217.000      | 1.363.487             | 112,04%  |
| 2.  | Lợi nhuận sau thuế TNDN                              | Trđ | 296.000        | 347.242               | 117,31%  |
| 3.  | Tổng số thuế và các khoản<br>phát sinh phải nộp NSNN | Trđ | 125.000        | 148.670               | 118,94%  |
| 4.  | Đầu tư xây dựng cơ bản                               | Trđ | 71.556         | 29.949                | 41,85%   |
| 5.  | Cổ tức                                               | %   | 40             | 45                    | 112,50%  |

Năm 2024, ngành cảng biển Việt Nam đang chứng kiến những bước chuyển mình mạnh mẽ, phản ánh sự phát triển kinh tế năng động và nhu cầu gia tăng trong thương mại quốc tế. Với vị trí địa lý thuận lợi và hệ thống cảng biển ngày càng hiện đại, Việt Nam không chỉ thu hút đầu tư mà còn tạo ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp nội địa và quốc tế.

Giai đoạn từ nửa sau 2024 trở đi, ngành cảng biển sẽ chứng kiến nhiều xu hướng tích cực, với sự phục hồi và phát triển bền vững sau những thách thức của đại dịch và suy thoái kinh tế, nhu cầu vận tải hàng hóa toàn cầu dự kiến tiếp tục gia tăng nhờ vào sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ tại các thị trường lớn như Mỹ, châu Âu và châu Á.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện vẹn toàn nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty vượt qua trong thời kỳ khó khăn. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc chủ trương định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ công ty cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo công ty phát triển một cách có hiệu quả, an toàn và bền vững. Ngoài ra, trong năm 2024, công ty cũng đã tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số, đồng thời ứng dụng những thành tựu công nghệ vào hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 ghi nhận sự tăng trưởng về quy mô doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ. Hiệu quả kinh doanh của công ty tiếp tục thể hiện sự tích cực thông qua việc kiểm soát tốt chi phí giá vốn góp phần gia tăng lợi nhuận gộp và lợi nhuận trước thuế.

Tổng doanh thu hoạt động và lợi nhuận sau thuế năm 2024 tăng lần lượt 12,04% và 17,31% so với cùng kỳ là do việc phát triển cơ sở giao thông kết nối liên vùng kinh tế trọng điểm phía Nam được chú trọng với các Vành đai 3, Vành đai 4, cầu Bạch Đằng 2 tạo thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa đến cảng. Ngoài ra, Công ty đã và đang tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi và trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng để làm hàng được kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn hàng hóa tại cảng nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao cũng như tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại cảng.

Đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2024 chỉ hoàn thành 41,85% so với kế hoạch là do những nguyên nhân sau:

- Do vướng mắc, khó khăn về những thủ tục pháp lý như: xin thuê đất, thuê mặt nước, thủ tục thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, thủ tục cấp giấy phép môi

trường chưa hoàn thành nên chưa thể xin thẩm định thiết kế và xin giấy phép thi công.

- Vì nhu cầu của khách hàng thuê bãi có thay đổi, do đó để phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư xây dựng nên một số công trình chưa được triển khai theo kế hoạch năm 2024.
- Song song đó, có một số công trình chưa cấp thiết đầu tư trong năm 2024 nên được chuyển qua năm 2025 thực hiện.

## **2. Tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng cơ bản:**

### **Các dự án tại khu vực Long Bình Tân:**

Năm 2024, Công ty đang làm thủ tục đầu tư cầu nối số 2 qua rạch Tham Mạng. Ngoài ra, công trình nhà văn phòng mới đã được cấp phép xây dựng và chuẩn bị khởi công.

Để mở rộng hệ thống kho bãi, Công ty đã triển khai thủ tục thuê đất đối với những khu liên mảnh đã hoàn thành công tác bồi thường thuộc dự án Mở rộng Cảng Đồng Nai và đã được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt cho thuê 3,77ha qua quyết định số 3654/QĐ/UBND ngày 29/11/2024 và 1,81ha qua quyết định số 4104/QĐ-UBND ngày 30/12/2024. Tổng dự án mở rộng Cảng Đồng Nai năm 2024 thuê thêm được là 5,58ha.

### **Các dự án tại khu vực Cảng Gò Dầu:**

Trong năm 2024, công ty đã hoàn thành đầu tư trụ va thượng lưu bến Tổng hợp số 1 (bến B1), trạm biến áp 750KVA (trạm biến áp số 2), hệ thống thu gom nước mưa và đang triển khai thiết kế nhà văn phòng Cảng Gò Dầu.

Ngoài ra, Công ty đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận cho điều chỉnh lượng hàng hóa qua cảng lên 3,5 triệu tấn/ năm và nâng cấp 01 bến tàu từ 10.000 DWT lên 30.000 DWT.

Công ty cũng đã được Bộ GTVT chấp thuận cho việc chuyển đổi công năng cầu cảng 30.000 DWT (bến B6) từ hàng tổng hợp sang hàng lỏng. Đồng thời, Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí cầu cảng 30.000 DWT (bến B6). Hiện nay, Công ty đang triển khai các thủ tục để đầu tư cầu cảng đưa vào khai thác.

## **3. Tình hình mua sắm tài sản cố định:**

Giá trị đầu tư, mua sắm tài sản cố định trong năm:

|                                   |          |                            |
|-----------------------------------|----------|----------------------------|
| + Nhà cửa, vật kiến trúc          | :        | 8.537.742.170 đồng         |
| + Máy móc, thiết bị               | :        | 834.563.037 đồng           |
| + Phương tiện vận tải, truyền dẫn | :        | 2.423.521.593 đồng         |
| + Thiết bị, dụng cụ quản lý       | :        | 3.670.052.686 đồng         |
| + Tài sản cố định hữu hình khác   | :        | 1.197.593.082 đồng         |
| + Tài sản cố định vô hình         | :        | 1.530.739.940 đồng         |
| <b>CỘNG</b>                       | <b>:</b> | <b>18.194.212.508 đồng</b> |

#### 4. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Tiền cổ tức trong năm nhận được:

| STT       | Tên đơn vị                  | Số CP     | Tỷ lệ góp vốn | Giá trị vốn góp | KH cổ tức năm 2024 | Cổ tức năm 2023 | Tiền cổ tức năm 2023 |
|-----------|-----------------------------|-----------|---------------|-----------------|--------------------|-----------------|----------------------|
| 1         | CTCP Cảng Long Thành (*)    | 467.032   | 30%           | 1.665.000.000   | 20%                | 55%             | 1.510.987.500        |
| 2         | CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai  | 1.350.000 | 45%           | 13.500.000.000  | 9%                 | 9%              | 1.215.000.000        |
| 3         | CTCP Sonadezi Châu Đức (**) | 1.260.000 | 0,7%          | 15.400.000.000  | 10%                | 10%             | 840.000.000          |
| 4         | CTCP Sonadezi Bình Thuận    | 4.040.000 | 10%           | 40.400.000.000  |                    |                 | -                    |
| TỔNG CỘNG |                             |           |               | 70.965.000.000  |                    |                 | 3.565.987.500        |

Năm 2020, Công ty hợp tác đầu tư dự án Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng KCN Tân Đức – Bình Thuận thông qua việc thành lập Công ty cổ phần Sonadezi Bình Thuận (thành lập ngày 05/6/2020) với giá trị vốn góp 40.400.000.000 đồng. Hiện nay, Công ty cổ phần Sonadezi Bình Thuận đã hoàn tất phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đạt 97,5% diện tích, phần diện tích còn lại chưa hoàn tất phê duyệt phương án bồi thường chủ yếu là đất ở và đất nông nghiệp trong khu dân cư chưa được phê duyệt giá đất cụ thể; triển khai thi công một số hạng mục công trình như: Thi công san nền, thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị trạm bơm cấp nước và hồ tăng áp – giai đoạn 1, thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị nhà máy xử lý nước thải, thi công hệ thống thoát nước thải, thi công nổ mìn phá đá.

(\*) Công ty cổ phần Cảng Long Thành: trong năm 2024 đã thực hiện việc tăng vốn điều lệ (tăng từ 9.157.360.000 đồng lên 15.567.300.000 đồng) từ nguồn vốn chủ sở hữu thông qua phương án phát hành cổ phiếu. Đến thời điểm hiện tại, Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai đang sở hữu 467.032 cổ phiếu tại Công ty cổ phần Cảng Long Thành.

(\*\*) Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức: khoản đầu tư ban đầu là 700.000 cổ phiếu. Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tỷ lệ cổ tức năm 2022 là 20% với hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu. Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai nhận được khoản cổ tức năm 2022 là 140.000 cổ phiếu SZC. Ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-SZC-HĐQT ngày 21/8/2023 của Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức về việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với tỷ lệ thực hiện quyền là 2:1 (02 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 01 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị) và giá chào bán là 20.000 đồng/cổ phiếu thì Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai đã thực hiện mua thêm 420.000 cổ phiếu SZC với giá trị 8.400.000.000 đồng để tăng số cổ phiếu nắm giữ đến hiện tại là 1.260.000 cổ phiếu SZC.

## II. Tình hình tài chính

### 1. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2024:

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, một số chỉ tiêu tài chính trên Bảng cân đối kế toán như sau:

ĐVT: đồng

| TÀI SẢN                               | MÃ SỐ      | Tại ngày 31/12/2024      | Tại ngày 31/12/2023      |
|---------------------------------------|------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>           | <b>100</b> | <b>842.985.861.151</b>   | <b>627.951.986.972</b>   |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110        | 278.055.890.865          | 182.785.268.810          |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn         | 120        | 412.700.000.000          | 290.000.000.000          |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn      | 130        | 150.061.265.750          | 150.581.065.509          |
| IV. Hàng tồn kho                      | 140        | 1.740.744.011            | 810.820.692              |
| V. Tài sản ngắn hạn khác              | 150        | 427.960.525              | 3.774.831.961            |
| <b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>            | <b>200</b> | <b>705.739.510.071</b>   | <b>731.353.867.990</b>   |
| I. Các khoản phải thu dài hạn         | 210        | -                        | -                        |
| II. Tài sản cố định                   | 220        | 356.244.191.302          | 389.117.812.345          |
| III. Bất động sản đầu tư              | 230        | -                        | -                        |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn           | 240        | 234.223.884.994          | 234.028.684.606          |
| V. Đầu tư tài chính dài hạn           | 250        | 70.965.000.000           | 62.565.000.000           |
| VI. Tài sản dài hạn khác              | 260        | 44.306.433.775           | 45.642.371.039           |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>              | <b>270</b> | <b>1.548.725.371.222</b> | <b>1.359.305.854.962</b> |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                      |            |                          |                          |
| <b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>                | <b>300</b> | <b>309.000.498.024</b>   | <b>358.844.022.366</b>   |
| I. Nợ ngắn hạn                        | 310        | 239.225.907.782          | 270.613.098.791          |
| II. Nợ dài hạn                        | 330        | 69.774.590.242           | 88.230.923.575           |
| <b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>             | <b>400</b> | <b>1.239.724.873.198</b> | <b>1.000.461.832.596</b> |
| I. Vốn chủ sở hữu                     | 410        | 1.239.724.873.198        | 1.000.461.832.596        |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác        | 430        | -                        | -                        |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>            | <b>440</b> | <b>1.548.725.371.222</b> | <b>1.359.305.854.962</b> |

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024)

## 2. Các chỉ số tài chính tại thời điểm 31/12/2024:

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty:

### Hiệu quả sử dụng tài sản:

| Chỉ tiêu                       | ĐVT | Thực hiện năm |      |
|--------------------------------|-----|---------------|------|
|                                |     | 2024          | 2023 |
| 1. Hiệu quả sử dụng tài sản    |     |               |      |
| ROE                            | %   | 31,0          | 32,2 |
| ROA                            | %   | 23,9          | 22,7 |
| Doanh thu BHVCCDV/tổng tài sản | Lần | 0,9           | 0,9  |
| 2. Phân tích Dupont            |     |               |      |
| Biên lợi nhuận ròng            | %   | 26,0          | 25,2 |
| Vòng quay tài sản              | Lần | 0,9           | 0,9  |
| Hệ số tài sản/vốn chủ sở hữu   | Lần | 1,3           | 1,4  |

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023 và năm 2024)

Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2024 giảm nhẹ 1,2% so với cùng kỳ, tuy nhiên vẫn giữ được hiệu suất sinh lợi cao với tỷ lệ 31%.

Hiệu quả sử dụng tài sản (ROA) năm 2024 tăng 1,2% so với cùng kỳ, từ 22,7% lên 23,9% nhờ vào biên lợi nhuận ròng tăng từ 25,2% lên 26%.

### Cấu trúc vốn và chỉ số an toàn tài chính:

| Chỉ tiêu                                   | ĐVT | Thực hiện năm |       |
|--------------------------------------------|-----|---------------|-------|
|                                            |     | 2024          | 2023  |
| 1. Cấu trúc vốn                            |     |               |       |
| Nợ phải trả/tổng tài sản                   | %   | 20            | 26    |
| Nợ vay/tổng tài sản                        | %   | 4             | 10    |
| Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản              | Lần | 0,54          | 0,46  |
| Nguồn vốn dài hạn/tài sản dài hạn          | Lần | 1,86          | 1,49  |
| 2. Chỉ số thanh toán                       |     |               |       |
| Chỉ số thanh toán nhanh                    | Lần | 3,52          | 2,32  |
| Chỉ số thanh toán hiện hành                | Lần | 3,52          | 2,32  |
| 3. Chỉ số an toàn tài chính                |     |               |       |
| Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/lãi vay) | Lần | 62,60         | 34,86 |

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023 và năm 2024)

#### - Đánh giá về tình hình tài chính của Công ty:

Nhìn chung, Công ty duy trì cấu trúc nguồn vốn ổn định và an toàn. Nợ vay duy trì ở mức thấp (do giảm dư nợ gốc vay), chiếm 4% trên tổng tài sản và giảm 6% so với cùng kỳ.

Khả năng thanh toán của Công ty đạt mức an toàn cao khi hệ số thanh toán nhanh và hiện hành đều lớn hơn 1, ở mức 3,52 lần so với cùng kỳ.

Khả năng thanh toán lãi vay năm 2024 là 62,60 lần, tăng mạnh so với mức 34,86 lần của năm 2023, thể hiện công ty đảm bảo nguồn lực để thanh toán các chi phí lãi vay khi tới hạn.

### 3. Tình hình giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của Công ty:

Trong năm 2024, giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch như sau:

| STT | Tên TV<br>HĐQT/ TV<br>BKS/TGĐ tại<br>Công ty niêm<br>yết | Chức vụ tại<br>Công ty<br>niêm yết                                                | Tên Công ty có<br>giao dịch   | Hợp đồng giao dịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chức vụ<br>tại Công ty<br>có giao<br>dịch |
|-----|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Trần Thanh Hải                                           | Chủ tịch<br>HĐQT                                                                  | CTCP Sonadezi<br>Long Bình    | Hợp đồng cung cấp và<br>sử dụng nước tại Cảng<br>Gò Dầu                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thành viên<br>HĐQT                        |
| 2   | Huỳnh Ngọc<br>Tuấn                                       | Thành viên<br>HĐQT, Phó<br>TGĐ, Giám<br>đốc tài chính,<br>Người đại<br>diện CBTT  | CTCP Cảng<br>Long Thành       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hoá;</li> <li>- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng;</li> <li>- Hợp đồng thuê bãi.</li> </ul>                                                                                                                                                                          | Chủ tịch<br>HĐQT                          |
|     | Vũ Thị Quỳnh<br>Trang                                    | Kế toán<br>trưởng                                                                 |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Trưởng Ban<br>kiểm soát                   |
|     | Nguyễn Thị<br>Ngọc Khanh                                 | Người phụ<br>trách quản trị,<br>Thư ký công<br>ty, Trợ lý<br>Ban Tổng<br>Giám đốc |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thành viên<br>Ban kiểm<br>soát            |
| 3   | Trần Văn<br>Nguyễn                                       | Thành viên<br>HĐQT                                                                | CTCP Dịch vụ<br>Cảng Đồng Nai | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container;</li> <li>- Hợp đồng dịch vụ mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất;</li> <li>- Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hoá;</li> <li>- Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công nhân xếp dỡ;</li> <li>- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng.</li> </ul> | Phó Chủ<br>tịch HĐQT                      |
|     | Nguyễn Văn<br>Ban                                        | Phó TGĐ                                                                           |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Thành viên<br>HĐQT                        |

| STT | Tên TV<br>HĐQT/ TV<br>BKS/TGD tại<br>Công ty niêm<br>yết | Chức vụ tại<br>Công ty<br>niêm yết                                                | Tên Công ty có<br>giao dịch                 | Hợp đồng giao dịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chức vụ<br>tại Công ty<br>có giao<br>dịch |
|-----|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 4   | Nguyễn Ngọc<br>Tuân                                      | Tổng Giám<br>đốc                                                                  | CTCP Tiếp vận<br>Số 1 Đồng Nai<br>(Dologco) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng CTCP Tiếp vận số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN;</li> <li>- Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận số 1 Đồng Nai;</li> <li>- Hợp đồng dịch vụ cung ứng thiết bị;</li> <li>- Hợp đồng thuê mặt bằng bãi Cảng Đồng Nai;</li> <li>- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng.</li> </ul> | Chủ tịch<br>HĐQT                          |
|     | Nguyễn Thị<br>Ngọc Khanh                                 | Người phụ<br>trách quản trị,<br>Thư ký công<br>ty, Trợ lý<br>Ban Tổng<br>Giám đốc |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thành viên<br>BKS                         |
| 5   | Hoàng Thị Thu<br>Thủy                                    | Thành viên<br>BKS                                                                 | Quỹ Đầu tư<br>Phát triển tỉnh<br>Đồng Nai   | Hợp đồng vay vốn 84 tỷ đồng để đầu tư xây dựng bến tàu 30.000DWT (bến B5)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trưởng<br>phòng Kế<br>toán                |

(Số liệu chi tiết các giao dịch được thể hiện đầy đủ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024)

## B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

### 1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành 05 cuộc họp với các nội dung:

- Thông qua kế hoạch hoạt động, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua các ý kiến đánh giá kết luận của các thành viên Ban Kiểm soát trong các cuộc kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty theo kế hoạch.

### 2. Ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:

Ngân sách hoạt động gồm:

ĐVT: Đồng

| Stt         | Nội dung                        | Kế hoạch             | Thực hiện            |
|-------------|---------------------------------|----------------------|----------------------|
| 1.          | Quỹ lương của TBKS chuyên trách | 915.648.000          | 1.104.345.000        |
| 2.          | Thù lao của TV.BKS              | 270.806.000          | 314.136.000          |
| <b>Cộng</b> |                                 | <b>1.186.454.000</b> | <b>1.418.481.000</b> |

Các khoản lợi ích khác: không có

### 3. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm:

#### 3.1. Hoạt động chung

- Thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ về quản trị công ty trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty năm 2024, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật và của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đối với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, đầu tư vốn vào các công ty liên kết; Quản lý tài chính; Việc phân phối và sử dụng các quỹ.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính quý/năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đánh giá sự phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban, các cuộc họp Hội đồng quản trị công ty.

- Tham gia các buổi hội thảo, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ quy định.

#### 3.2. Hoạt động kiểm tra giám sát

a) Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

- Hoạt động của Công ty trong năm tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều lệ công ty, chấp hành đúng các quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 theo đúng phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Trong quý 2/2024, công ty đã thực hiện việc trích lập/ trích bổ sung các quỹ của năm 2023 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, như sau:

|                                       |   |                      |
|---------------------------------------|---|----------------------|
| + Quỹ đầu tư phát triển               | : | 117.809.679.000 đồng |
| + Quỹ khen thưởng và phúc lợi NLĐ     | : | 18.054.758.000 đồng  |
| + Quỹ thưởng người quản lý            | : | 777.600.000 đồng     |
| + Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan | : | 1.000.000.000 đồng   |
| + Quỹ công tác xã hội cộng đồng       | : | 2.945.242.000 đồng   |

Công ty đã thanh toán đầy đủ tiền cổ tức 2023 cho các cổ đông: đợt 01 (tỷ lệ 12%, tương ứng 44.452.689.600 đồng) vào ngày 15/11/2023 và đợt 02 (tỷ lệ 23% tương ứng 85.200.988.400 đồng) vào ngày 5/07/2024.

- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán BCTC năm 2024.

*b) Giám sát HĐQT & Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành*

#### **Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ trực tiếp và 10 phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, quy trình và phù hợp với Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; góp phần giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hoạt động của công ty thuộc phạm vi, trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT; đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và ước thực hiện 2 tháng đầu năm 2024;
- Giao dịch mua cổ phiếu tại tổ chức có liên quan là CTCP Sonadezi Châu Đức;
- Thông qua quỹ lương người lao động và quỹ lương người quản lý năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Thông qua báo cáo của ban Kiểm toán nội bộ năm 2023 và kế hoạch làm việc năm 2024;
- Thông qua các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên của các công ty liên kết (CTCP Cảng Long Thành và CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai);
- Thông qua chủ trương tái ký hợp đồng vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh Biên Hòa, ngân hàng TNHH MTV Shinhan Bank Việt Nam – chi nhánh Biên Hòa, ngân hàng TMCP Công Thương – chi nhánh KCN Biên Hòa, ngân hàng Agribank – chi nhánh Bắc Sài Gòn;
- Thông qua các nội dung họp và phân công nhân sự tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Tái bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, Phó giám đốc kiêm kế toán trưởng CTCP Cảng Long Thành;
- Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư thuộc dự án mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 1 tại phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Văn Nguyên từ ngày 01/7/2024;
- Bổ nhiệm ông Đỗ Minh Tuấn giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/8/2024;
- Điều chỉnh dự án đầu tư – dự án: Giai đoạn 1 Cảng Gò Dầu B tại xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;
- Ký hợp đồng/ phụ lục với tổ chức có liên quan.

Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

### **Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị các vấn đề thuộc thẩm quyền; tổ chức các cuộc họp giao ban, điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh; hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

*c) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:*

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và họp giao ban.
- Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban Kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.
- Đối với cổ đông: trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hay khiếu nại của cổ đông về tình hình hoạt động cũng như công tác quản trị công ty.

### **C. KIẾN NGHỊ:**

- Thực hiện rà soát, cập nhật, theo dõi chi tiết tổng chi phí đầu tư xây dựng đối với từng hạng mục công trình.
- Tiếp tục công tác quản lý dự án đầu tư nhằm đảm bảo về tiến độ, chi phí và chất lượng đối với các dự án đang triển khai thực hiện, các dự án mới.
- Với dòng tiền nội lực dồi dào hiện có và khả năng tạo dòng tiền ổn định, bên cạnh khả năng huy động nguồn vốn vay bên ngoài, Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng nâng cao năng suất hoạt động để mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ hiện có để tối ưu nguồn lực hiện có.
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 tại Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.

Trân trọng.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

Trưởng ban



**Nguyễn Thị Thu Trang**



Số: 104/2025/KT-RSMHCM

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Kính gửi: **Các cổ đông**  
**Các thành viên Hội đồng Quản trị**  
**Các thành viên Ban Tổng Giám đốc**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

**Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 03 năm 2025 từ trang 05 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

## Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:  
0172-2023-026-1

Lý Trung Thành

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
2822-2025-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán &amp; Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2025

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN                                        | Mã số      | TM   | Tại ngày<br>31/12/2024   | Tại ngày<br>01/01/2024   |
|------------------------------------------------|------------|------|--------------------------|--------------------------|
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                     | <b>100</b> |      | <b>842.985.861.151</b>   | <b>627.951.986.972</b>   |
| <b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>   | <b>110</b> | 4.1  | <b>278.055.890.865</b>   | <b>182.785.268.810</b>   |
| 1. Tiền                                        | 111        |      | 50.055.890.865           | 70.785.268.810           |
| 2. Các khoản tương đương tiền                  | 112        |      | 228.000.000.000          | 112.000.000.000          |
| <b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b> | <b>120</b> | 4.2  | <b>412.700.000.000</b>   | <b>290.000.000.000</b>   |
| 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn             | 123        |      | 412.700.000.000          | 290.000.000.000          |
| <b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>        | <b>130</b> |      | <b>150.061.265.750</b>   | <b>150.581.065.509</b>   |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng            | 131        | 4.3  | 144.099.677.525          | 144.908.541.058          |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn            | 132        |      | 1.541.963.093            | 2.708.222.751            |
| 3. Phải thu ngắn hạn khác                      | 136        | 4.4  | 6.943.741.356            | 5.334.450.279            |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi          | 137        | 4.5  | (2.524.116.224)          | (2.370.148.579)          |
| <b>IV. Hàng tồn kho</b>                        | <b>140</b> |      | <b>1.740.744.011</b>     | <b>810.820.692</b>       |
| 1. Hàng tồn kho                                | 141        |      | 1.740.744.011            | 810.820.692              |
| <b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>                | <b>150</b> |      | <b>427.960.525</b>       | <b>3.774.831.961</b>     |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn                  | 151        |      | 397.724.725              | 1.145.073.093            |
| 2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước    | 153        | 4.11 | 30.235.800               | 2.629.758.868            |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                      | <b>200</b> |      | <b>705.739.510.071</b>   | <b>731.353.867.990</b>   |
| <b>I. Tài sản cố định</b>                      | <b>220</b> |      | <b>356.244.191.302</b>   | <b>389.117.812.345</b>   |
| 1. Tài sản cố định hữu hình                    | 221        | 4.7  | 352.881.798.051          | 386.641.705.074          |
| Nguyên giá                                     | 222        |      | 963.397.882.335          | 946.734.409.767          |
| Giá trị hao mòn lũy kế                         | 223        |      | (610.516.084.284)        | (560.092.704.693)        |
| 2. Tài sản cố định vô hình                     | 227        | 4.8  | 3.362.393.251            | 2.476.107.271            |
| Nguyên giá                                     | 228        |      | 9.083.414.108            | 7.552.674.168            |
| Giá trị hao mòn lũy kế                         | 229        |      | (5.721.020.857)          | (5.076.566.897)          |
| <b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>             | <b>240</b> |      | <b>234.223.884.994</b>   | <b>234.028.684.606</b>   |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang             | 242        | 4.9  | 234.223.884.994          | 234.028.684.606          |
| <b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>           | <b>250</b> | 4.2  | <b>70.965.000.000</b>    | <b>62.565.000.000</b>    |
| 1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết     | 252        |      | 15.165.000.000           | 15.165.000.000           |
| 2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác              | 253        |      | 55.800.000.000           | 47.400.000.000           |
| <b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>                | <b>260</b> |      | <b>44.306.433.775</b>    | <b>45.642.371.039</b>    |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn                   | 261        | 4.6  | 44.306.433.775           | 45.642.371.039           |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>     | <b>270</b> |      | <b>1.548.725.371.222</b> | <b>1.359.305.854.962</b> |

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

| NGUỒN VỐN                               | Mã số | TM   | Tại ngày 31/12/2024 | Tại ngày 01/01/2024 |
|-----------------------------------------|-------|------|---------------------|---------------------|
| C. NỢ PHẢI TRẢ                          | 300   |      | 309.000.498.024     | 358.844.022.366     |
| I. Nợ ngắn hạn                          | 310   |      | 239.225.907.782     | 270.613.098.791     |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn          | 311   | 4.10 | 91.127.653.853      | 80.652.007.137      |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn    | 312   |      | 643.602.197         | 601.445.526         |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước  | 313   | 4.11 | 27.156.426.092      | 21.356.897.091      |
| 4. Phải trả người lao động              | 314   | 4.12 | 31.196.792.000      | 27.095.330.000      |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn            | 315   | 4.13 | 8.029.384.967       | 11.193.696.913      |
| 6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn    | 318   |      | 4.327.273           | 1.096.192.918       |
| 7. Phải trả ngắn hạn khác               | 319   | 4.14 | 4.727.374.803       | 4.785.230.947       |
| 8. Vay ngắn hạn                         | 320   | 4.15 | 23.456.333.333      | 67.152.827.643      |
| 9. Dự phòng phải trả ngắn hạn           | 321   | 4.16 | 16.019.100.000      | 14.960.000.000      |
| 10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi           | 322   | 4.17 | 36.864.913.264      | 41.719.470.616      |
| II. Nợ dài hạn                          | 330   |      | 69.774.590.242      | 88.230.923.575      |
| 1. Phải trả dài hạn khác                | 337   | 4.14 | 24.569.590.242      | 19.569.590.242      |
| 2. Vay dài hạn                          | 338   | 4.15 | 45.205.000.000      | 68.661.333.333      |
| D. VỐN CHỦ SỞ HỮU                       | 400   |      | 1.239.724.873.198   | 1.000.461.832.596   |
| I. Vốn chủ sở hữu                       | 410   | 4.18 | 1.239.724.873.198   | 1.000.461.832.596   |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu               | 411   |      | 370.439.080.000     | 370.439.080.000     |
| Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết  | 411a  |      | 370.439.080.000     | 370.439.080.000     |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần                 | 412   |      | 74.434.806.545      | 74.434.806.545      |
| 3. Quỹ đầu tư phát triển                | 418   |      | 485.205.005.541     | 346.375.113.541     |
| 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối    | 421   |      | 309.645.981.112     | 209.212.832.510     |
| LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước | 421a  |      | 101.234.244.110     | 76.899.736.338      |
| LNST chưa phân phối kỳ này              | 421b  |      | 208.411.737.002     | 132.313.096.172     |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)   | 440   |      | 1.548.725.371.222   | 1.359.305.854.962   |



Nguyễn Ngọc Tuấn  
Tổng Giám đốc

Vũ Thị Quỳnh Trang  
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn  
Người lập

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU                                           | Mã số | TM     | Năm 2024          | Năm 2023          |
|----------------------------------------------------|-------|--------|-------------------|-------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 1     | 5.1    | 1.337.315.365.298 | 1.167.236.966.464 |
| 2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10    |        | 1.337.315.365.298 | 1.167.236.966.464 |
| 3. Giá vốn hàng bán                                | 11    | 5.2    | 838.728.986.949   | 738.408.155.536   |
| 4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 20    |        | 498.586.378.349   | 428.828.810.948   |
| 5. Doanh thu hoạt động tài chính                   | 21    | 5.3    | 25.115.133.826    | 25.834.560.562    |
| 6. Chi phí tài chính                               | 22    | 5.4    | 7.084.070.279     | 10.881.789.061    |
| Trong đó, chi phí lãi vay                          | 23    |        | 7.038.145.645     | 10.878.002.154    |
| 7. Chi phí bán hàng                                | 25    | 5.5    | 22.276.206.857    | 21.234.993.014    |
| 8. Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 26    | 5.6    | 61.202.228.207    | 53.335.938.625    |
| 9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 30    |        | 433.139.006.832   | 369.210.650.810   |
| 10. Thu nhập khác                                  | 31    |        | 1.057.124.252     | 1.506.810.923     |
| 11. Chi phí khác                                   | 32    |        | 632.035.304       | 2.415.847.337     |
| 12. Lợi nhuận khác                                 | 40    |        | 425.088.948       | (909.036.414)     |
| 13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế              | 50    |        | 433.564.095.780   | 368.301.614.396   |
| 14. Chi phí thuế TNDN hiện hành                    | 51    | 5.8    | 86.322.466.778    | 73.726.149.624    |
| 15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp       | 60    |        | 347.241.629.002   | 294.575.464.772   |
| 16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu                       | 70    | 4.18.4 | 8.713             | 7.337             |
| 17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu                     | 71    | 4.18.4 | 8.713             | 7.337             |

Nguyễn Ngọc Tuấn  
Tổng Giám đốcVũ Thị Quỳnh Trang  
Kế toán trưởngNguyễn Cảnh Thìn  
Người lập

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU                                                                                       | Mã số | TM   | Năm 2024          | Năm 2023          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|------|-------------------|-------------------|
| <b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>                                              |       |      |                   |                   |
| 1. Lợi nhuận trước thuế                                                                        | 01    |      | 433.574.608.670   | 368.301.614.396   |
| 2. Điều chỉnh cho các khoản:                                                                   |       |      |                   |                   |
| Khấu hao TSCĐ                                                                                  | 02    | 5.7  | 51.067.833.551    | 55.750.814.934    |
| Các khoản dự phòng                                                                             | 03    |      | 1.213.067.645     | 470.412.848       |
| Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ       | 04    |      | (166.899.014)     | (51.266.282)      |
| Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư                                                                    | 05    |      | (24.946.312.196)  | (25.941.476.098)  |
| Chi phí lãi vay                                                                                | 06    | 5.4  | 7.038.145.645     | 10.878.002.154    |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động                         | 08    |      | 467.780.444.301   | 409.408.101.952   |
| Tăng, giảm các khoản phải thu                                                                  | 09    |      | 4.749.416.085     | (42.755.829.078)  |
| Tăng, giảm hàng tồn kho                                                                        | 10    |      | (929.923.319)     | 666.595.364       |
| Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp) | 11    |      | 22.737.092.660    | (5.179.848.207)   |
| Tăng, giảm chi phí trả trước                                                                   | 12    |      | 2.083.285.632     | 1.463.420.077     |
| Tiền lãi vay đã trả                                                                            | 14    |      | (7.130.947.132)   | (10.999.597.859)  |
| Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp                                                         | 15    | 4.11 | (79.904.586.400)  | (71.247.860.345)  |
| Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh                                                          | 16    |      | 18.000.000        | 4.060.000         |
| Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh                                                          | 17    |      | (27.650.157.352)  | (16.344.448.183)  |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh                                                  | 20    |      | 381.752.624.475   | 265.014.593.721   |
| <b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>                                                 |       |      |                   |                   |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác                              | 21    |      | (26.378.283.804)  | (19.198.099.487)  |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác                           | 22    |      | -                 | 158.181.818       |
| 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác                                    | 23    |      | (412.700.000.000) | (290.000.000.000) |
| 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác                            | 24    |      | 290.000.000.000   | 125.000.000.000   |
| 5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                                     | 25    |      | (8.400.000.000)   | -                 |
| 6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia                                         | 27    |      | 23.162.251.293    | 24.605.776.501    |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư                                                      | 30    |      | (134.316.032.511) | (159.434.141.168) |

(Xem trang tiếp theo)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU                                                | Mã số     | TM         | Năm 2024                 | Năm 2023                 |
|---------------------------------------------------------|-----------|------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>      |           |            |                          |                          |
| 1. Tiền thu từ đi vay                                   | 33        | 6.1        | 183.011.084.055          | 314.527.233.640          |
| 2. Tiền trả nợ gốc vay                                  | 34        | 6.2        | (250.163.911.698)        | (367.844.153.891)        |
| 3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu              | 36        |            | (85.180.041.280)         | (100.214.638.870)        |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>     | <b>40</b> |            | <b>(152.332.868.923)</b> | <b>(153.531.559.121)</b> |
| <b>LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM</b>                       |           |            |                          |                          |
| (50 = 20+30+40)                                         | 50        |            | <b>95.103.723.041</b>    | <b>(47.951.106.568)</b>  |
| Tiền và tương đương tiền đầu năm                        | 60        |            | 182.785.268.810          | 230.685.109.096          |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | 61        |            | 166.899.014              | 51.266.282               |
| <b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>                | <b>70</b> | <b>4.1</b> | <b>278.055.890.865</b>   | <b>182.785.268.810</b>   |
| (70 = 50+60+61)                                         |           |            |                          |                          |

Nguyễn Ngọc Tuấn  
Tổng Giám đốcVũ Thị Quỳnh Trang  
Kế toán trưởngNguyễn Cảnh Thìn  
Người lập

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI /**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Tel: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website: www.dongnai-port.com

Giấy CNĐKDN số: 3600334112

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025****"V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025"**

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024**

| STT | Nội dung                                        | Tỷ lệ  | Số tiền         | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------|--------|-----------------|---------|
| I   | Vốn điều lệ                                     |        | 370,439,080,000 |         |
| II  | Phân phối lợi nhuận                             |        |                 |         |
| 1   | Lợi nhuận sử dụng để phân phối                  |        | 347,074,729,988 |         |
| 2   | Trích lập các quỹ                               |        | 163,318,892,000 |         |
| 2.1 | Quỹ đầu tư phát triển                           | 40.00% | 138,829,892,000 |         |
| 2.2 | Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động   | 5.50%  | 19,086,753,000  |         |
| 2.3 | Quỹ thưởng cá nhân & đơn vị hữu quan            | 0.29%  | 1,000,000,000   |         |
| 2.4 | Quỹ thưởng người quản lý công ty                | 0.27%  | 931,500,000     |         |
| 2.5 | Quỹ công tác xã hội cộng đồng                   | 1.00%  | 3,470,747,000   |         |
| 3   | Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ             |        | 183,755,837,988 |         |
| 4   | Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang         |        | 100,813,232,489 |         |
| 5   | Chia cổ tức                                     | 45.00% | 166,697,586,000 |         |
| 6   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau |        | 117,871,484,477 |         |



**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

| STT | Nội dung                                        | Tỷ lệ  | Số tiền         | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------|--------|-----------------|---------|
| I   | Vốn điều lệ                                     |        | 555,658,620,000 |         |
| II  | Phân phối lợi nhuận                             |        |                 |         |
| 1   | Lợi nhuận sử dụng để phân phối                  |        | 360,000,000,000 |         |
| 2   | Trích lập các quỹ                               |        | 168,895,500,000 |         |
| 2.1 | Quỹ đầu tư phát triển                           | 40.00% | 144,000,000,000 |         |
| 2.2 | Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động   | 5.42%  | 19,508,000,000  |         |
| 2.3 | Quỹ thưởng cá nhân & đơn vị hữu quan            | 0.28%  | 1,000,000,000   |         |
| 2.4 | Quỹ thưởng người quản lý công ty                | 0.22%  | 787,500,000     |         |
| 2.5 | Quỹ công tác xã hội cộng đồng                   | 1.00%  | 3,600,000,000   |         |
| 3   | Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ             |        | 191,104,500,000 |         |
| 4   | Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang         |        | 117,871,484,477 |         |
| 5   | Chia cổ tức (33% VDL sau phát hành 2:1)         | 33.00% | 183,367,344,600 |         |
| 6   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau |        | 125,608,639,877 |         |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua /

**Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Thanh Hải**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- “V/v:
- Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024
  - Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2025
  - Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2024
  - Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành quy định về thù lao và lợi ích khác của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Căn cứ hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016;
- Căn cứ Điều lệ Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1- Thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2024 tại Công ty và hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016, HĐQT đề xuất mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2024 là **1.814.400.000** đồng.

2- Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết về kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 là **1.512.000.000** đồng được xác định dựa theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Số thực hiện năm 2025 sẽ được tính lại theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 khi có văn bản hướng dẫn cụ thể.

3- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách thực hiện năm 2024 là **1.104.345.000** đồng.

4- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025: HĐQT đề xuất tương đương với mức lương của Kế toán trưởng theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Số thực hiện năm 2025 sẽ được tính lại theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 khi có văn bản hướng dẫn cụ thể.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt điều chỉnh các nội dung về tiền lương, thù lao thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông nếu có sự thay đổi của pháp luật liên quan. Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo lại các nội dung điều chỉnh về tiền lương, thù lao này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình!

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRẦN THANH HẢI**



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Tel: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

Giấy CNĐKDN số: 3600334112



### TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

“V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025”

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Căn cứ danh sách các đơn vị kiểm toán đã được Bộ Tài Chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai như sau:

#### 1. Danh sách các công ty kiểm toán đề nghị:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

#### 2. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán:

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 3 Công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN THỊ THU TRANG**



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

Giấy CNĐKDN số: 3600334112

# TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai,

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế về tổ chức và hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được ban hành ngày 27/04/2021, cụ thể như sau:

| Nội dung hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                | Đề nghị sửa đổi bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Giải trình                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| <b>Điều 8: Biên bản họp Hội đồng quản trị</b><br><br>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | <b>Điều 8: Biên bản họp Hội đồng quản trị</b><br><br>2. Trường hợp người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b> | Sửa đổi theo Khoản 6, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo luật pháp, Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông quy định và những quyền hạn, nghĩa vụ sau:</p> <p>....</p> <p>d. Phê duyệt, ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ của công ty bao gồm các quy chế, quy định sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế quản lý tài chính</li> <li>- Quy chế quản lý nợ</li> <li>- Quy chế công bố thông tin</li> <li>- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ</li> <li>- Quy chế phân phối tiền lương</li> <li>- Quy chế hoa hồng môi giới</li> <li>- Quy định về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại</li> <li>- Quy định về thi đua khen thưởng</li> <li>- Quy chế và quy định khác liên quan đến quản trị công ty</li> </ul> | <p><b>Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo luật pháp, Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông quy định và những quyền hạn, nghĩa vụ sau:</p> <p>....</p> <p>d. Phê duyệt, ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ của công ty bao gồm các quy chế, quy định sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế quản lý tài chính</li> <li>- Quy chế quản lý nợ</li> <li>- Quy chế công bố thông tin</li> <li>- <b>Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ</b></li> <li>- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ</li> <li>- Quy chế phân phối tiền lương</li> <li>- Quy chế hoa hồng môi giới</li> <li>- Quy định về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại</li> <li>- Quy định về thi đua khen thưởng</li> <li>- Quy chế và quy định khác liên quan đến quản trị công ty</li> </ul> | <p>Bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế</p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|



Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được đăng tải trên website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com) của công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN THANH HẢI

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

Giấy CNDKDN số: 3600334112

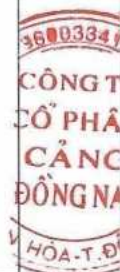
**TỜ TRÌNH****V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024,

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế về tổ chức và hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để thay thế cho Điều lệ công ty được thông qua ngày 04/07/2023, cụ thể như sau:

| Nội dung hiện hành                                                                                       | Đề nghị sửa đổi, bổ sung                                                                                                                  | Giải trình |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b><br>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: | <b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b><br>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:                                  |            |
| b. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;                              | b. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; | Cập nhật   |
| c. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;                               | c. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;  | Cập nhật   |

| Nội dung hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đề nghị sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Giải trình                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.</p> | <p><b>Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành:</p> <p>...</p> <p>3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành.</p> | <p>Sửa đổi theo Khoản 5, Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022</p> |
| <p><b>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>...</p> <p>6. ... Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p>                                                                                                                                                                                                               | <p><b>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>...</p> <p>6. ... Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, tin nhắn điện thoại, email, fax hoặc phương tiện điện tử khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p>                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>Làm rõ</p>                                                            |
| <p><b>Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b></p> <p>...</p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải.</p>                                                                           | <p><b>Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b></p> <p>...</p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra <b>Toà án có thẩm quyền</b>.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo <b>Bản án/ Quyết định</b> của Tòa</p>                                              | <p>Làm rõ</p>                                                            |



| Nội dung hiện hành                                                                | Đề nghị sửa đổi, bổ sung | Giải trình |
|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------|
| Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án. | án.                      |            |

Dự thảo Điều lệ được đăng tải trên website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com) của công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

Giấy CNĐKDN số: 3600334112

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Đơn từ nhiệm của ông Trần Văn Nguyên,

Ngày 27/03/2025 Hội đồng quản trị nhận được Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai của ông **Trần Văn Nguyên** do nhận nhiệm vụ mới tại đơn vị khác.

Hội đồng quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm Ông Trần Văn Nguyên và tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.

Kính trình!

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TRẦN THANH HẢI**



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

1B-D3 KP. Bình Dương - Phường Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3 832 225 Fax: (0251) 3 831 259 Website: [www.dongnai-port.com](http://www.dongnai-port.com)

Giấy CNĐKDN số: 3600334112

Số: /2025/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

### TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

***“V/v: Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu”***

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản liên quan;;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
2. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại : 370.439.080.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 37.043.908 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 37.043.908 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 18.521.954 cổ phiếu
8. Giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 185.219.540.000 đồng
9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:
  - Vốn điều lệ trước phát hành: 370.439.080.000 đồng
  - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 185.219.540.000 đồng
  - Vốn điều lệ sau phát hành: 555.658.620.000 đồng
10. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
12. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50%.
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 02:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 02 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ nhận được thêm 01 cổ phiếu mới.



14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 169 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, cổ đông A được nhận  $(169/2) * 1 = 84,5$  cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 84 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*

15. Nguồn vốn thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

16. Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến Quý III, IV/2025.

17. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số cổ phiếu phát hành thêm.

18. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ công ty (mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

19. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT.



## **QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 - 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Hội đồng Quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai như sau:

### **I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHCĐ : Đại hội cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

### **II. Chủ tọa tại đại hội:**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

### **III. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2021- 2026
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

#### **1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 24 Điều lệ công ty)**

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 ứng viên. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

**2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:** *Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/ND-CP)*

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c. Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;
- d. Không được là người có quan hệ gia đình của:
  - Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
  - Người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tổng công ty Sonadezi;

#### **IV. Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

#### **V. Phương thức bầu cử:**

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
  - Cách ghi Phiếu bầu cử:
    - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.
    - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
    - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:**

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Gạch tên các ứng cử viên;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký của đại biểu tham dự.
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).
  - Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành bởi Ban kiểm phiếu.
  - Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả.
  - Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của công ty.

#### VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ: CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định.
- Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai trước 17h00 ngày 17/04/2025 theo địa chỉ sau:

- ✓ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai - Phòng Hành chính Tổng hợp
- ✓ Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai / Số điện thoại: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN THANH HẢI



Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025

## THẺ LỆ VÀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

### I. Mục đích :

Nhằm kết luận chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

### II. Nguyên tắc biểu quyết:

- Biểu quyết phải công khai, trực tiếp và bỏ phiếu.
- Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.
- Mỗi cổ đông chỉ sử dụng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức ban hành đã được gửi kèm theo tài liệu cho mỗi cổ đông tham dự Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô lựa chọn tương ứng.

### III. Cách thức tiến hành:

#### 1. Quy định chung:

- Những thông tin trên Phiếu Biểu Quyết gồm :
  - Số ĐKSH: Số CMND/ CCCD/ Số ĐKKD của cổ đông tham dự Đại Hội.
  - Số cổ phần biểu quyết: số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại Hội.
  - Các vấn đề biểu quyết: các vấn đề đã được in sẵn trong phiếu biểu quyết.

#### 2. Phân loại Phiếu Biểu Quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:
  - Là phiếu biểu quyết do Ban Tổ Chức phát ra và được đóng dấu của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai. Phiếu biểu quyết phải còn nguyên vẹn, không được cạo sửa, tẩy xóa.
  - Có lựa chọn đánh dấu “X” hoặc “✓” vào 1 trong 3 ô tương đương trong phiếu bầu (ô tán thành, ô không tán thành hoặc ô không ý kiến).
- Phiếu Biểu Quyết không hợp lệ:
  - Là Phiếu biểu quyết không đúng quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ
  - Phiếu trắng.

#### 3. Tổng hợp kết quả:

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết cho từng vấn đề.
- Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ nội dung sau cho từng vấn đề:
  - Số thứ tự và nội dung của vấn đề cần biểu quyết.



- Số phiếu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết hợp lệ, tỷ lệ tương ứng.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết không hợp lệ, tỷ lệ tương ứng.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết tán thành, tỷ lệ tán thành.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết không tán thành, tỷ lệ không tán thành.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết không ý kiến, tỷ lệ không ý kiến.

#### 4. **Kết quả biểu quyết :**

- Kết quả biểu quyết tính theo tỷ lệ phần trăm được làm tròn đến 2 số thập phân.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/04/2025:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024; kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2025.

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

3. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

4. Tờ trình mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2024; Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025.

5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2025.

6. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT.

7. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

8. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

- Riêng trường hợp biểu quyết được quy định tại khoản 1, Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất **65%** số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

9. Tờ trình phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

#### IV. **Hiệu lực :**

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *[Chữ ký]*  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG  
ĐỒNG NAI  
TP. BIÊN HÒA - ĐỒNG NAI  
**Trần Thanh Hải**

Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Đại hội có mặt ..... cổ đông và đại diện ủy quyền, tương ứng với ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đã thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau đây:

## 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024; kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2025

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

|                                                      |   |                        |
|------------------------------------------------------|---|------------------------|
| - Tổng doanh thu                                     | : | 1.363.487.623.376 đồng |
| - Lợi nhuận kế toán trước thuế                       | : | 433.564.095.780 đồng   |
| - Tổng số thuế phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước | : | 148.670.000.000 đồng   |
| - Tổng vốn đầu tư XD CB                              | : | 19.237.000.000 đồng    |

b) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

|                                              |   |                        |
|----------------------------------------------|---|------------------------|
| - Tổng Doanh thu                             | : | 1.400.000.000.000 đồng |
| - Lợi nhuận kế toán trước thuế               | : | 450.000.000.000 đồng   |
| - Lợi nhuận sau thuế sử dụng<br>để phân phối | : | 360.000.000.000 đồng   |

- Tổng số thuế và các khoản phát

sinh phải nộp ngân sách Nhà nước: 152.000.000.000 đồng

- Tổng vốn đầu tư XD CB : 92.302.000.000 đồng

Kết quả biểu quyết tán thành: ..... %

**2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện**

Kết quả biểu quyết tán thành: ..... %

**3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025**

**a) Phân phối lợi nhuận năm 2024**

|                                                                                   |   |                        |             |
|-----------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------|-------------|
| 1. Lợi nhuận sử dụng để phân phối (LNST 2024 loại trừ lãi :<br>chênh lệch tỷ giá) | : | <b>347.074.729.988</b> | <b>đồng</b> |
| 2. Trích lập các quỹ                                                              | : | 163.318.892.000        | đồng        |
| 2.1 Quỹ đầu tư phát triển (40%)                                                   | : | 138.829.892.000        | đồng        |
| 2.2 Quỹ khen thưởng & phúc lợi của NLĐ (5,50%)                                    | : | 19.086.753.000         | đồng        |
| 2.3 Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan (0,29%)                                   | : | 1.000.000.000          | đồng        |
| 2.4 Quỹ thưởng người quản lý công ty (0,27%)                                      | : | 931.500.000            | đồng        |
| 2.5 Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1,0%)                                          | : | 3.470.747.000          | đồng        |
| 3. Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ                                            | : | 183.755.837.988        | đồng        |
| 4. Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang                                        | : | 100.813.232.489        | đồng        |
| 5. Chia cổ tức (45%/ vốn điều lệ)                                                 | : | 166.697.586.000        | đồng        |
| 6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau                                | : | 117.871.484.477        | đồng        |

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

|                                                    |   |                        |      |
|----------------------------------------------------|---|------------------------|------|
| 1. Lợi nhuận sử dụng để phân phối                  | : | <b>360.000.000.000</b> | đồng |
| 2. Trích lập các quỹ                               | : | 168.895.500.000        | đồng |
| 2.1 Quỹ đầu tư phát triển (40%)                    | : | 144.000.000.000        | đồng |
| 2.2 Quỹ khen thưởng & phúc lợi của NLD (5,42%)     | : | 19.508.000.000         | đồng |
| 2.3 Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan (0,28%)    | : | 1.000.000.000          | đồng |
| 2.4 Quỹ thưởng người quản lý công ty (0,22%)       | : | 787.500.000            | đồng |
| 2.5 Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1,0%)           | : | 3.600.000.000          | đồng |
| 3. Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ             | : | 191.104.500.000        | đồng |
| 4. Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang         | : | 117.871.484.477        | đồng |
| 5. Chia cổ tức (33%/vốn điều lệ sau phát hành 2:1) | : | 183.367.344.600        | đồng |
| 6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau | : | 125.608.639.877        | đồng |

Kết quả biểu quyết tán thành: .....%

**4. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2024; Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025**

- Mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm Soát thực hiện năm 2024 là **1.814.400.000** đồng (bằng chữ: một tỷ tám trăm mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).
- Mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm Soát kế hoạch năm 2025 là **1.512.000.000** đồng (bằng chữ: một tỷ năm trăm mười hai triệu đồng) được xác định dựa theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Số thực hiện năm 2025 sẽ được tính lại theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 khi có văn bản hướng dẫn cụ thể.
- Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2024 là **1.104.345.000** đồng (bằng chữ: Một tỷ một trăm lẻ bốn triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng); Chi phí hoạt động của Ban Kiểm Soát (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên Ban Kiểm Soát) thực hiện năm 2024: không phát sinh.
- Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm Soát chuyên trách năm 2025: tương đương với mức lương của Kế toán trưởng theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Số thực hiện năm

2025 sẽ được tính lại theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 khi có văn bản hướng dẫn cụ thể.

Kết quả biểu quyết tán thành: .....%

**5. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2025 như sau:**

- Đại hội đồng Cổ đông nhất trí phê chuẩn phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai gồm các Công ty:
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
  - Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Giao cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong ba đơn vị nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kết quả biểu quyết tán thành: .....%

**6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT**

Kết quả biểu quyết tán thành: .....%

**7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty**

Kết quả biểu quyết tán thành: .....%

**8. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Văn Nguyên**

Kết quả biểu quyết tán thành: .....%

**9. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại: 370.439.080.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 37.043.908 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 37.043.908 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 18.521.954 cổ phiếu
8. Giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 185.219.540.000 đồng
9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:
  - Vốn điều lệ trước phát hành: 370.439.080.000 đồng
  - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 185.219.540.000 đồng
  - Vốn điều lệ sau phát hành: 555.658.620.000 đồng
10. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
12. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50%.
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 02:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 02 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ nhận được thêm 01 cổ phiếu mới.
14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 169 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, cổ đông A được nhận  $(169/2) * 1 = 84,5$  cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 84 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
15. Nguồn vốn thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
16. Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến Quý III, IV/2025.
17. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số cổ phiếu phát hành thêm.
18. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ công ty (mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.
19. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Kết quả biểu quyết tán thành: ..... %

**10. Thông qua kết quả bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm:**

- Ông/Bà.....

## **ĐIỀU II:**

Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Cảng Đồng Nai được toàn thể cổ đông dự họp biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

### Nơi nhận:

- Các Cổ đông, Website công ty
- UBCKNN, SGDCK TP.HCM
- Thành viên HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS
- Lưu VT, TK

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**TRẦN THANH HẢI**

**Số: /2025/BB-DHĐCĐ**

*Đồng Nai, ngày 24 tháng 04 năm 2025*

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

**THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- **Trụ sở chính** : 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai
- **Điện thoại** : (02513) 832 225 Fax: (02513) 831 259
- **Mã số doanh nghiệp** : 3600334112 (Số CN ĐKDN cũ là: 4703000301) do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần thứ 9 vào ngày 17/07/2023
- **Thời gian** : 08 giờ 00 ngày 24 tháng 04 năm 2025
- **Địa điểm** : Trung tâm tổ chức hội nghị và tiệc cưới Golden Palace  
Số 04-06 Đường Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**I. Khai mạc cuộc họp**

**Ông Huỳnh Trọng Nhân – Thành viên Ban tổ chức đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.**

Thành phần tham dự đại hội gồm có:

- Đại diện Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp.
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Các cổ đông và người đại diện được ủy quyền.

**II. Báo cáo kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:**

- Như vậy, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội ngày hôm nay là ..... cổ đông, nắm giữ ..... cổ phần của Công ty, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai là hợp pháp và hợp lệ.

Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty đọc quy chế làm việc của Đại hội và Đại hội đồng cổ đông thông qua 100% Quy chế này bằng hình thức giờ Thê biểu quyết.

**- Ban tổ chức công bố Đoàn chủ tịch gồm có:**

- Toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua **100%** danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm Phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

## V. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Chủ tịch đoàn đã công bố chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và được toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua **100%** bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

## PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung sau:

**Nội dung 01:** Báo cáo Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024; kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2025

*Người trình bày: Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT*

**Nội dung 02:** Báo cáo Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện

*Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Kiểm Soát*

**Nội dung 03:** Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

*Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT*

### a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

| STT | NỘI DUNG                                                                     | ĐVT  | TỶ LỆ | SỐ TIỀN         | GHI CHÚ |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|------|-------|-----------------|---------|
| 1   | Vốn điều lệ                                                                  | Đồng |       | 370.439.080.000 |         |
| 2   | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế                                            | Đồng |       | 433.564.095.780 |         |
| 3   | Chi phí thuế TNDN hiện hành                                                  | Đồng |       | 86.322.466.778  |         |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế TNDN                                                      | Đồng |       | 347.241.629.002 |         |
| 5   | Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ | Đồng |       | 166.899.014     |         |
| 6   | Lợi nhuận sử dụng để phân phối                                               | Đồng |       | 347.074.729.988 |         |
| 7   | Trích lập các quỹ                                                            | Đồng |       | 163.318.892.000 |         |
| 7.1 | Quỹ đầu tư phát triển                                                        | Đồng | 40,0% | 138.829.892.000 |         |
| 7.2 | Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động                                | Đồng | 5,50% | 19.086.753.000  |         |

|     |                                                 |      |       |                 |  |
|-----|-------------------------------------------------|------|-------|-----------------|--|
| 7.3 | Quỹ thưởng cá nhân & đơn vị hữu quan            | Đồng | 0,29% | 1.000.000.000   |  |
| 7.4 | Quỹ thưởng người quản lý công ty                | Đồng | 0,27% | 931.500.000     |  |
| 7.5 | Quỹ công tác xã hội cộng đồng                   | Đồng | 1,0%  | 3.470.747.000   |  |
| 8   | Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ             | Đồng |       | 183.755.837.988 |  |
| 9   | Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang         | Đồng |       | 100.813.232.489 |  |
| 10  | Chia cổ tức (45%VDL)                            | Đồng |       | 166.697.586.000 |  |
| 11  | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau | Đồng |       | 117.871.484.477 |  |

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025**

| STT | NỘI DUNG                                                                     | ĐVT  | TỶ LỆ | SỐ TIỀN         | GHI CHÚ |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|------|-------|-----------------|---------|
| 1   | Vốn điều lệ                                                                  | Đồng |       | 555.658.620.000 |         |
| 2   | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế                                            | Đồng |       | 450.000.000.000 |         |
| 3   | Chi phí thuế TNDN hiện hành                                                  | Đồng |       | 90.000.000.000  |         |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế TNDN                                                      | Đồng |       | 360.000.000.000 |         |
| 5   | Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ | Đồng |       | -               |         |
| 6   | Lợi nhuận sử dụng để phân phối                                               | Đồng |       | 360.000.000.000 |         |
| 7   | Trích lập các quỹ                                                            | Đồng |       | 168.895.500.000 |         |
| 7.1 | Quỹ đầu tư phát triển                                                        | Đồng | 40,0% | 144.000.000.000 |         |
| 7.2 | Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động                                | Đồng | 5,42% | 19.508.000.000  |         |
| 7.3 | Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan                                          | Đồng | 0,28% | 1.000.000.000   |         |
| 7.4 | Quỹ thưởng người quản lý công ty                                             | Đồng | 0,22% | 787.500.000     |         |
| 7.5 | Quỹ công tác xã hội cộng đồng                                                | Đồng | 1,0%  | 3.600.000.000   |         |
| 8   | Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ                                          | Đồng |       | 191.104.500.000 |         |
| 9   | Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang                                      | Đồng |       | 117.871.484.477 |         |

|    |                                                 |      |  |                 |  |
|----|-------------------------------------------------|------|--|-----------------|--|
| 10 | Chia cổ tức (33%VĐL sau phát hành 2:1)          | Đồng |  | 183.367.344.600 |  |
| 11 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau | Đồng |  | 125.608.639.877 |  |

**Nội dung 04: Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2024; Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025**

*Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT*

- Mức thù lao thực hiện năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty là **1.814.400.000** đồng.
- Mức thù lao kế hoạch năm 2025 của HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty là **1.512.000.000** đồng được xác định dựa theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Số thực hiện năm 2025 sẽ được tính lại theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 khi có văn bản hướng dẫn cụ thể.
- Mức lương thực hiện năm 2024 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là **1.104.345.000** đồng. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên Ban kiểm soát) thực hiện năm 2024: không phát sinh.
- Mức lương kế hoạch năm 2025 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tương đương với mức lương của Kế toán trưởng theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Số thực hiện năm 2025 sẽ được tính lại theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 khi có văn bản hướng dẫn cụ thể.

**Nội dung 05: Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2025**

*Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Trưởng Ban kiểm soát*

**a) Danh sách các Công ty kiểm toán đề nghị:**

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

**b) Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán:**

HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ba (03) Công ty Kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong ba đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

**Nội dung 06: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT**

*Người trình bày: Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT*

**Nội dung 07: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

*Người trình bày: Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT*

**Nội dung 08: Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Văn Nguyên**

Người trình bày: Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT

**Nội dung 09: Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại: 370.439.080.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 37.043.908 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 37.043.908 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 18.521.954 cổ phiếu
8. Giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 185.219.540.000 đồng
9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:
  - Vốn điều lệ trước phát hành: 370.439.080.000 đồng
  - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 185.219.540.000 đồng
  - Vốn điều lệ sau phát hành: 555.658.620.000 đồng
10. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
12. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50%.
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 02:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 02 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ nhận được thêm 01 cổ phiếu mới.
14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 169 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, cổ đông A được nhận  $(169/2) * 1 = 84,5$  cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 84 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
15. Nguồn vốn thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

**16.** Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến Quý III, IV/2025.

**17.** Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số cổ phiếu phát hành thêm.

**18.** Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ công ty (mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

**19.** Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

### PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1. ....
2. ....
3. ....

⇒ HĐQT đã trả lời các câu hỏi của cổ đông liên quan đến vấn đề nêu trên như sau:

Nội dung số 1: .....

Nội dung số 2: .....

Nội dung số 3: .....

### PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ

#### 1. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT:

⇒ Ông **Nguyễn Tiến Hùng** - Thành viên HĐQT đọc Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Nguyên.

⇒ Kết quả biểu quyết: Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết bằng hình thức ghi Thẻ biểu quyết thông qua **100%** việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Nguyên thay cho hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

#### 2. Các nội dung biểu quyết:

**Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử, thể lệ và Cách thức biểu quyết tại đại hội.**

- Tại thời điểm bỏ phiếu, số cổ đông tham dự Đại hội đại diện ..... cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội tiến hành biểu quyết.

**Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu các báo cáo và tờ trình như sau:**

- Tổng số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng với ..... cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: ..... phiếu, tương ứng với ..... cổ phần, .....% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 01: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024; kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2025**

⇒ Kết quả

- |                                 |                        |                              |
|---------------------------------|------------------------|------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: ..... cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua.

**Nội dung 02: Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện**

⇒ Kết quả

- |                                 |                        |                              |
|---------------------------------|------------------------|------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: ..... cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua.

**Nội dung 03: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025**

⇒ Kết quả

- |                                 |                        |                              |
|---------------------------------|------------------------|------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: ..... cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua.

**Nội dung 04: Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2024; Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025.**

⇒ Kết quả

- |                                 |                        |                              |
|---------------------------------|------------------------|------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: ..... cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp   | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua.

### **Nội dung 05: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2025**

⇒ Kết quả

- |                                 |                       |                               |
|---------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: .....cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp  |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua.

### **Nội dung 06: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT**

⇒ Kết quả

- |                                 |                       |                               |
|---------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: .....cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp  |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua.

### **Nội dung 07: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

⇒ Kết quả

- |                                 |                       |                               |
|---------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: .....cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp  |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua.

### **Nội dung 08: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Văn Nguyên**

⇒ Kết quả

- |                                 |                       |                               |
|---------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: .....cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp  |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không ý kiến: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |
| + Số phiếu không hợp lệ: ...    | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |

⇒ Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua.

### **Nội dung 09: Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

⇒ Kết quả

- |                                 |                       |                               |
|---------------------------------|-----------------------|-------------------------------|
| + Số phiếu tán thành: ...       | - Số cổ phần: .....cp | - Tỷ lệ: ...% số CPBQ dự họp  |
| + Số phiếu không tán thành: ... | - Số cổ phần: ... cp  | - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp |

+ Số phiếu không ý kiến: ... - Số cổ phần: ... cp - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp  
+ Số phiếu không hợp lệ: ... - Số cổ phần: ... cp - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua.

### 3. Nội dung bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026:

+ Tổng số phiếu thu: ... ; đại diện cho ... cổ phần  
+ Số phiếu hợp lệ: ... - Số cổ phần: ... cp - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp  
+ Số phiếu không hợp lệ: ... - Số cổ phần: ... cp - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp

Họ và tên ứng viên: Ông/Bà .....

+ Số phiếu tán thành: ... - Số cổ phần: ... cp - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp

⇒ Như vậy danh sách trúng cử thành viên HĐQT gồm 01 người:

+ Họ và tên: Ông/Bà .....

+ Số phiếu tán thành: ... - Số cổ phần: ... cp - Tỷ lệ: ... % số CPBQ dự họp

## PHẦN V: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Ông Trần Thanh Hải thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Đại hội kết thúc .... giờ 00 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch đoàn

NGUYỄN THỊ NGỌC KHANH

TRẦN THANH HẢI